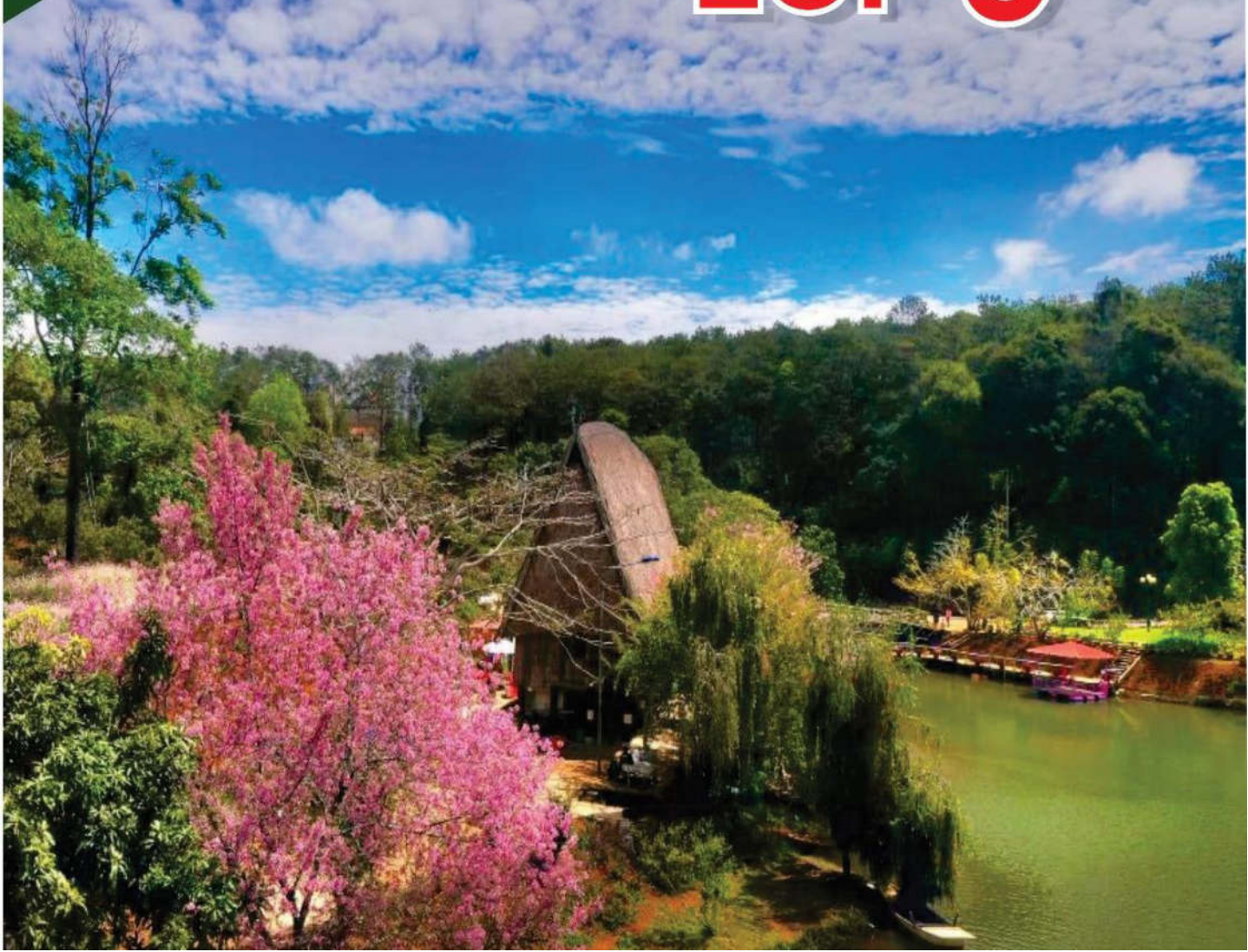


ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TS. Đoàn Thành Nhân (Tổng Chủ biên)

TÀI LIỆU
Giáo dục địa phương
TỈNH KON TUM
LỚP 9



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TS. Đoàn Thành Nhân (Tổng chủ biên)

Nguyễn Đình Vinh (Chủ biên), Nguyễn Thị Nhung, Y Cảnh, Phan Tú Uyên, Trần Ngọc Lâm, Nguyễn Trung Quân, Nguyễn Vĩnh Học, Lê Thị Tình, Trần Thị Thùy Uyên, Nguyễn Thị Hoàn, Nguyễn Thái Sơn, Phạm Thị Nga, Phan Anh Khánh,

TÀI LIỆU
GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG
TỈNH KON TUM
LỚP 9

Lời nói đầu

Các em học sinh thân mến!

Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Kon Tum lớp 9 vừa đáp ứng yêu cầu phát triển, nâng cao vừa tiếp tục củng cố các thông tin mà các em đã được tiếp cận ở những lớp dưới, giúp các em có những hiểu biết về nơi mình đang sinh sống, về những phong tục tập quán của địa phương, từ đó, tiếp tục hình thành và bồi dưỡng tình yêu quê hương, đất nước.

Để thuận lợi cho việc hướng dẫn dạy học, Tài liệu gồm 09 chủ đề với các mạch kiến thức về văn hóa, lịch sử truyền thống, về địa lí, kinh tế, hướng nghiệp, về chính trị - xã hội, môi trường. Mỗi chủ đề là những nội dung cốt lõi, được chất lọc và thiết kế, trình bày qua ba hoạt động: Mở đầu, Kiến thức mới, Luyện tập và Vận dụng. Mỗi chủ đề đều được cấu trúc theo hướng tạo điều kiện để các em được tham gia vào hoạt động học tập với vai trò chủ thể, tự chiếm lĩnh tri thức, tự trải nghiệm và phát triển bản thân.

Hi vọng rằng, *Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Kon Tum lớp 9* sẽ tiếp tục đồng hành với các em trên con đường khám phá, hình thành những hiểu biết cơ bản về những giá trị tiêu biểu của địa phương và giúp các em có cơ hội vận dụng những kiến thức, kĩ năng được học góp phần xây dựng vùng đất Kon Tum ngày càng giàu đẹp.

Chúc các em học sinh có những trải nghiệm thật thú vị và bổ ích!

BAN BIÊN SOẠN

Mục lục

Chủ đề 1.

Tác phẩm tiêu biểu của văn học viết Kon Tum.....5

Chủ đề 2.

Lịch sử Kon Tum từ năm 1918 đến nay.....12

Chủ đề 3.

Giới thiệu nghệ sĩ ưu tú A Đũh, hát bài Mưa nắng gió quê em,19

Chủ đề 4.

Giới thiệu một số công trình kiến trúc tiêu biểu ở Kon Tum.....23

Chủ đề 5.

Địa lí ngành kinh tế tỉnh Kon Tum.....31

Chủ đề 6.

Tư vấn, lựa chọn, định hướng nghề nghiệp và xây dựng kế hoạch học tập, lựa chọn môn học cho học sinh THCS ở Kon Tum.....44

Chủ đề 7.

Học sinh Kon Tum với văn hóa giao thông.....51

Chủ đề 8.

Học sinh Kon Tum với bình đẳng giới và chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên.....71

Chủ đề 9.

Thực trạng, giải pháp quản lý và xử lý chất thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Kon Tum.....62

Hướng dẫn sử dụng tài liệu

YÊU CẦU CẦN ĐẠT

Nêu yêu cầu cần đạt về năng lực và phẩm chất của học sinh sau khi học.



Mở đầu

Giới thiệu, cung cấp một số hình ảnh hoặc thông tin, xây dựng tình huống, nội dung liên quan đến chủ đề,... nhằm tạo hứng thú và định hướng các hoạt động học tập tiếp theo.



Kiến thức mới

Cung cấp thông tin và hướng dẫn học sinh tìm hiểu, hình thành kiến thức, năng lực, phẩm chất ở các nội dung của chủ đề.



Luyện tập

Kiểm tra, đánh giá hoạt động nhận thức của học sinh, bao gồm các câu hỏi, bài tập, yêu cầu thực hành,... để củng cố những nội dung được thể hiện ở phần kiến thức mới.



Vận dụng

Bao gồm câu hỏi, bài tập yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để nhìn nhận, đánh giá, giải quyết vấn đề thực tiễn liên quan đến chủ đề

TÁC PHẨM TIÊU BIỂU CỦA VĂN HỌC VIẾT KON TUM

Học xong chủ đề này, em sẽ:

- Hiểu sơ lược về đặc điểm của văn học viết Kon Tum.
- Nhận biết và phân tích được giá trị nghệ thuật (thể thơ, ngôn ngữ, cách lựa chọn chi tiết, sự kiện,...), giá trị nội dung (lòng yêu nước, tinh thần đấu tranh, sự kiên cường...) của những tác phẩm tiêu biểu (thơ, kí) trong dòng văn học viết Kon Tum thời kỳ mới hình thành.
- Bồi dưỡng lòng yêu nước, truyền thống cách mạng, niềm tự hào về quê hương Kon Tum.



Mở đầu

Kon Tum, vùng đất Bắc Tây Nguyên giàu truyền thống cách mạng, là nơi ghi dấu bao cuộc đấu tranh anh dũng của những người tù chính trị đã dũng cảm đứng lên chống thực dân Pháp. Tinh thần đấu tranh chống lại đòn roi của kẻ thù; những gian khổ mà người tù chính trị đã trải qua trong các cuộc đấu tranh Tuyệt thực, Lưu huyết diễn ra tại Nhà ngục Kon Tum từ những năm 30 của thế kỷ trước vẫn còn đó trong từng trang thơ, trang kí sự của chính người trong cuộc.

Đến với chủ đề 1, *Tác phẩm tiêu biểu của văn học viết Kon Tum*, các em sẽ có được những hiểu biết sơ lược về dòng văn học viết tại địa phương Kon Tum. Dòng văn học ấy manh nha hình thành từ trong hoàn cảnh ngục tù tăm tối với đội ngũ sáng tác là những tù nhân chính trị. Các em sẽ hiểu về hiện thực khốc liệt, đau thương; sự tàn bạo của kẻ thù; tinh thần kiên trung quật cường; ý chí, niềm tin vào con đường đã chọn của những chiến sĩ dám tranh đấu và dũng cảm hi sinh vì sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc.

CHUẨN BỊ

1. Là người con được sinh sống và học tập trên quê hương Kon Tum, hẳn là em đã từng đến thăm, hoặc biết đến di tích lịch sử Ngục Kon Tum thông qua các phương tiện truyền thông. Hãy chia sẻ những cảm nghĩ của em về di tích lịch sử này.

2. Em hãy kể tên một số tác phẩm văn học viết được sáng tác tại Nhà ngục Kon Tum và trình bày hiểu biết của bản thân về một trong những tác phẩm ấy.



1. Ngục Kon Tum là nơi giam cầm tù nhân chính trị và thường phạm của thực dân Pháp. Trong cảnh tù đầy, các tù nhân đẩy mạnh phong trào sáng tác thơ ca, cất lên tiếng nói phản kháng, đòi quyền lợi cho người tù, động viên anh em, đồng đội giữ vững tinh thần đấu tranh; tố cáo sự tàn ác của chế độ nhà tù ra trước công luận xã hội. Hội thơ *Tao đàn ngục thất* có thể coi là sự kiện đánh dấu sự ra đời của dòng văn học viết đầu tiên tại Kon Tum (trước đó chỉ có dòng văn học truyền miệng của đồng bào các dân tộc tại chỗ).



Ngục Kon Tum (Ảnh: Lê Đắc Tường)

2. Từ các tác phẩm khởi đầu của tù nhân tại Nhà ngục Kon Tum, dòng văn học viết Kon Tum tiếp tục được mở rộng và phát triển với đội ngũ sáng tác ngày càng đông đảo. Họ là những cán bộ từ miền xuôi lên Kon Tum hoạt động, xây dựng cơ sở cách mạng; những chiến sĩ từ miền Bắc vào Nam đánh Mỹ; những người sinh sống hoặc công tác tại Kon Tum (trong vùng kiểm soát của chính quyền Sài Gòn). Đa phần tác giả lúc bấy giờ đều là những cây bút không chuyên, chỉ mới bước đầu sáng tác. Họ viết ra từ sự thôi thúc của thực tiễn đấu tranh, từ tâm tư tình cảm riêng tư giữa muôn vàn gian khó và cả những bế tắc, bi quan,...

3. Nội dung các sáng tác của dòng văn học viết Kon Tum thời kỳ này chủ yếu kêu gọi tinh thần đấu tranh không khoan nhượng với thực dân, đế quốc xâm lược; phản ánh kịp thời những gương tốt trong chiến đấu và lao động; động viên, cổ vũ tinh thần khắc phục khó khăn với niềm tin tất thắng; kí thác ước mơ hòa bình, thống nhất đất nước,...

Một số tác giả, tác phẩm tiêu biểu là Trịnh Quang Xuân với các bài thơ *Giã mồ liệt sĩ*, Hồ Văn Ninh với *Cảm vịnh ngục Kon Tum*, Lê Văn Mỹ với *Về nhà ngục Kon Tum*, Lê Văn Hiến với *Kí sự ngục Kon Tum*...

ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN

GIÃ MỒ LIỆT SĨ

(Trịnh Quang Xuân)

Buồn lòng cất bước ra đi
Bâng khuâng chốn cũ nghĩ gì đường xa
Nỗi lòng ta biết với ta
Gẫm ⁽¹⁾ người xương trắng - xưa là đầu xanh
Bỏ mình trong cuộc đấu tranh
Vì ai - ai biết! Thân mình - mình hay!
Từ đây sương gió tháng ngày
Mồ um cỏ mọc, nấm ⁽²⁾ đầy lá rơi
Tử sinh thề quyết một lời
Dấu xa muôn dặm không rời tác son
Còn trời, còn nước, còn non...
Còn nhiều cay đắng ta còn đấu tranh
Tấm lòng chứng có Trời xanh...

(Trích Văn học viết Kon Tum 1930 - 1975, Tạ Văn Sỹ, NXB Lao Động, tr 32)

Chú thích:

(1) *gẫm*: ngắm;

(2) *nấm*: nấm mồ

Trịnh Quang Xuân (1908 -1985), quê làng Phong Nhị, xã Điện An, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Năm 1926, ông tham gia Thanh niên cách mạng đồng chí Hội. Năm 1931, bị bắt tại Quảng Bình, giam ở lao Vinh. Mùa hè năm 1932 bị đày lên Nhà ngục Kon Tum. Cuối năm 1933, chúng đày ông sang nhà tù Buôn Mê Thuột. Năm 1935, ông được ra tù và tiếp tục hoạt động cách mạng. Đến 1955, ông tập kết ra Bắc, công tác ở Tổng cục đường sắt. Dù ở bất kì cương vị nào, ông cũng tỏ rõ là con người cương trực, tận tụy với công việc, hết lòng vì nhân dân. Ông mất vào năm 1985.

Bài thơ *Giã mồ liệt sĩ* được viết vào cuối năm 1933 khi tác giả ngậm ngùi chia tay những nắm mồ đồng đội, đồng chí (những người bị sát hại trong cuộc đấu tranh Lưu huyết cuối năm 1931 tại Nhà ngục Kon Tum) để dời sang nhà lao Buôn Mê Thuột.

1. Giải thích ý nghĩa nhan đề bài thơ.

2. Hãy xác định bố cục và nhận xét mạch cảm xúc của bài thơ.

3. Em hãy phân tích tâm trạng của tác giả khi giã biệt những đồng đội đã hi sinh (cảm xúc khi giã bạn, cảm xúc khi hồi tưởng về hình ảnh người đồng đội, ...).

4. Trước nắm mồ của đồng đội, tác giả đã bày tỏ quyết tâm theo đuổi đến cùng con đường cách mạng. Em hãy phân tích 5 câu cuối của bài thơ để làm rõ điều đó.

5. Thể thơ lục bát với cách kết thúc đặc biệt (kết thúc bằng câu lục) có tác dụng gì trong việc thể hiện suy nghĩ, cảm xúc của tác giả?

6. Được sinh sống và học tập trên quê hương Kon Tum giàu truyền thống cách mạng, em thấy mình cần có trách nhiệm gì với mảnh đất này ?



Luyện tập

Đọc đoạn trích sau:

CUỘC PHẢN ĐỐI LƯU HUYẾT NGÀY 12 THÁNG 12 NĂM 1931

(...)

Như trước kia đã nói, bên nhà phạt ⁽¹⁾ đã dự bị sẵn sàng để đối phó với cuộc đi Đắc Pao lần thứ 2. Còn bên chính phủ cũng sắp đặt sẵn sàng để đem nhà phạt đi.

Ngày 12 tháng 12, cũng như các ngày thường, viên đội Mu-léc⁽²⁾ đem số vào gọi nhà phạt đi làm, nhưng hôm nay có điều đặc biệt là Mu-léc kêu riêng 40 người để ở nhà, còn bao nhiêu đều đi làm việc.

Thấy bất thường, 40 nhà phạt đem lòng nghi ngại. Ngơ ngác nhìn nhau mà tự hỏi: "Cuộc đi Đăk Pék đã tới rồi chẳng"

Thực vậy, cuộc đi Đăk Pék đã đến rồi! Một chiếc xe ca-mi-ông⁽³⁾ chở theo một toán lính Mọi⁽⁴⁾, nai nịt súng ống chỉnh tề, lại đem theo một sợi dây xiềng sắt.

Bốn mươi nhà phạt không nghi ngờ gì nữa:

- Không đi Đăk Pék! Không đi Đăk Pék!

Anh em đồng thanh la hét nhất định không đi Đăk Pék, tiếng tung hô khẩu hiệu, tiếng vỗ tay làm rung chuyển cả một góc trời. Cửa lao thì gài rất kiên cố, nhà phạt vây quanh đứng giữ, quyết không cho lính vào cưỡng bách một người lính nào.

Đội Mu-léc thấy nhà phạt nổi loạn không dám vào, đứng ngoài lao mà hỏi:

- Chúng bay muốn gì?

- Chúng tôi nhất định không đi Đăk Pék! - Nhà phạt trả lời.

- Vì sao chúng bay không đi?

- Lần trước bị hãm hại rất tàn ác, anh em chúng tôi chết hết hai phần. Bây giờ bắt anh em chúng tôi đi nữa cho chết hết hay sao?

- Nếu chúng bay không đi, chúng bay cũng sẽ chết - Mu-léc nói.

- Phải, chúng tôi không đi cũng chết, nhưng thà chết ở đây khỏe thân hơn; lên Đăk Pék chịu trăm ngàn nỗi khổ rồi mới chết.

Những câu trả lời của nhà phạt là do Nguyễn Lung, số hiệu 299 (quê Hà Tĩnh) nói ra một cách cương quyết và mạnh bạo. Lung một mặt trả lời các câu hỏi, một mặt hô to các khẩu hiệu để khuyến khích anh em quyết tâm chiến đấu đến cùng. Vì thấy Lung hăng hái và quả quyết như thế nên Mu-léc rất để ý; và

Chú thích:

(1) nhà phạt: chỉ người tù

(2) Mu-léc: một tên thực dân khét tiếng tàn bạo.

(3) camion: xe cam nhông, một loại xe tải nhà binh thời Pháp.

(4) lính Mọi: lính người dân tộc thiểu số.

lại thấy tất cả các nhà phạt đều một mực phản đối như Lung nên Mu-léc cuối cùng ra về báo tin cho Công sứ⁽⁵⁾ và Giám binh⁽⁶⁾.

Một lúc sau, Sứ, Giám binh, các viên Một⁽⁷⁾ ở các đồn và lính tráng rầm rộ kéo đến.

Lính thì súng đạn chỉnh tề, bủa vây chung quanh nhà lao, chĩa súng ngay vào nhà phạt mà chờ lệnh.

Công Sứ, Giám binh, đội Mu-léc và các viên Một trên tay mỗi người đều có súng sáu⁽⁸⁾, thái độ người nào cũng hung hăng dữ tợn.

Trong lao thì nhà phạt hô to khẩu hiệu "phản đối đi Đăk Pék!", "phản đối đi Đăk Pék!"; rồi tất cả sắp hàng đứng trước cửa lao, thái độ người nào cũng quả quyết, hăng hái, không sợ chết chút nào. Người đại diện cho anh em lúc này là Trương Quang Trọng, số hiệu 303, người Quảng Ngãi, đứng hàng đầu. Thái độ của Trọng trầm tĩnh, oai nghiêm và hết sức can đảm.

Theo lệnh quan Sứ, quan Mu-léc tay cầm súng sáu, vừa bước vào cửa lao vừa hỏi:

- Thằng 299 ở đâu? (Où est-t'il 299?)

Khi nghe kêu số hiệu của Lung, anh em nhà phạt la ré vang rần:

- Không có, không có, không có ai hết.

Nhưng lúc đó, Trọng đứng hàng đầu, vừa nghe Mu-léc kêu tên Lung, thì Trọng tay lần mở nút áo, trật ngực, chỉ vào ngực trả lời cho Mu-léc bằng tiếng Pháp:

- Nó ở đây (Nó ở đây).

Mu-léc đưa thẳng súng sáu vào ngực Trọng, vừa nẩy lên một phát vừa nói: Nó đó (Le voilà).

Tiếng súng sáu vừa vang lên, Trọng ngã xuống.

(Một điều đáng chú ý là số hiệu của Trọng là 303, số hiệu của Lung là 299. Khi Mu-léc gọi 299 là kêu Lung ra để bắn vì cho Lung là chủ mưu cuộc phản đối nhưng Trọng đã tự xưng mình ra để chết thay cho bạn. Bình thường Trọng ôn hòa, thuận hậu, ít nói, nhiều người cho Trọng là "con gái nhà lành". Trọng đối với anh em hay có tính vị nể nên trong công việc thường không cương quyết lắm; thế mà khi lâm sự, trước cái chết, Trọng giữ thái độ rất quả quyết, can đảm; thật là một người ít có trong đám thanh niên. Trương Quang Trọng nguyên là

Chú thích

(5) công Sứ: quan người Pháp, đứng đầu tỉnh

(6) Giám binh: người chỉ huy đội binh của Pháp lúc bấy giờ

(7) viên Một: người mang quân hàm thiếu úy trong quân đội Pháp lúc bấy giờ

(8) súng sáu: loại súng lục có 6 viên đạn

sinh viên Cao đẳng Y học Hà Nội, năm 1929, can án Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí Hội, bị án 9 năm. Tháng 7 bị đày lên Kon Tum, qua tháng 12 thì bị bắn).

Khi Trọng ngã rồi, anh em ở sau tiến lên, vừa tiến vừa hô khẩu hiệu, một tiếng súng thứ hai vừa ra, người thứ hai lại ngã, người sau lại tiến lên. Bên nhà phạt, người trước ngã, người sau tiến lên, hai bàn tay không, chỉ hô sông mấy khẩu hiệu mà nộp thân cho súng đạn.

Bên chính phủ thì ai cũng sẵn súng trong tay tha hồ bắn vào nhà phạt.

Tiếng súng nổ liên thanh, tiếng la ó vang rền. Bên ngoài thì quan và lính chạy đầu này đầu kia "rầm, rầm, rầm". Bên trong nhà phạt thì người này la lên một tiếng rồi ngã, người kia ré lên một tiếng rồi té, ngã dòn, té đống, chỉ trong mấy phút đồng hồ mà mười sáu người chồng chất với nhau trên vũng máu tươi.

(Trích *Kí sự Ngục Kon Tum* - Lê Văn Hiến, Bảo tàng tổng hợp Kon Tum năm 2001, tr 40 - tr 43)

Thực hiện các yêu cầu:

1. Hãy xác định các sự kiện và nhân vật trong đoạn trích trên.
2. Em suy nghĩ gì về lời nói, hành động của Nguyễn Lung, Trương Quang Trọng trong cuộc phản đối 12/12/1931?
3. Tác giả đã thể hiện tình cảm và thái độ gì khi tái hiện lại cuộc đấu tranh ngày 12/12/1931 tại Nhà đày Kon Tum?
4. Nhận xét về cách lựa chọn sự kiện, chi tiết, ngôn ngữ của tác giả trong *Kí sự ngục Kon Tum*.
5. Viết đoạn văn trình bày cảm nghĩ của em sau khi đọc đoạn trích trên.



1. Sưu tầm và chia sẻ với người thân/ thầy cô giáo/ bạn bè về một tác phẩm văn học viết Kon Tum ra đời trong hoàn cảnh tù ngục bằng hình thức nói.
2. Viết bài văn ngắn phân tích một đoạn thơ/ bài thơ của văn học viết Kon Tum mà em yêu thích.



LỊCH SỬ KON TUM TỪ NĂM 1918 ĐẾN NAY

Học xong chủ đề này, em sẽ:

- Nêu được những nét chính về lịch sử Kon Tum từ năm 1918 đến nay qua các giai đoạn: Kon Tum từ năm 1918 đến Cách mạng tháng Tám năm 1945; Kon Tum trong hai cuộc kháng chiến chống đế quốc xâm lược (1945 - 1975); Kon Tum từ năm 1975 đến nay.
- Giải thích được nguyên nhân dẫn đến các thắng lợi lịch sử của nhân dân Kon Tum từ năm 1918 đến nay.
- Trân trọng và phát huy truyền thống cách mạng của nhân dân Kon Tum, sẵn sàng tham gia xây dựng và bảo vệ quê hương đất nước.



Nằm trong dòng chảy chung của lịch sử dân tộc Việt Nam, Kon Tum - mảnh đất Bắc Tây Nguyên đã có nhiều thay đổi lớn lao trong thế kỉ XX và hơn 20 năm đầu của thế kỉ XXI.

Vậy lịch sử Kon Tum từ năm 1918 đến nay có thể chia thành những giai đoạn nào? Nhân dân Kon Tum đã giành được những thắng lợi tiêu biểu nào trong quá trình đấu tranh cách mạng và xây dựng quê hương? Những nguyên nhân nào dẫn đến các thắng lợi đó của nhân dân Kon Tum từ năm 1918 đến nay?



1. KON TUM TỪ NĂM 1918 ĐẾN CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

1.1. Phong trào đấu tranh tự phát chống áp bức của đồng bào các dân tộc Kon Tum

Dưới ách áp bức, bóc lột tàn bạo của chế độ thực dân, đời sống nhân dân Kon Tum ngày càng bần cùng, kiệt quệ. Đây là nguyên nhân bùng nổ các cuộc đấu tranh của đồng bào các dân tộc Kon Tum chống thực dân Pháp và tay sai.

Cuối năm 1928, ba anh em ông Ni, ông Buôn và ông Doong kêu gọi dân làng Đăk Hà (thuộc xã Đăk Hà, huyện Tu Mơ Rông ngày nay) và các làng xung

quanh nổi dậy chống lại quân Pháp, không để cho địch xây đồn, đặt căn cứ ở làng.

Từ năm 1936, phong trào “nước thần” (Nước Xu) nhanh chóng lan rộng trong vùng Mường Hoong - Ngọc Linh. Đồng bào dưới sự lãnh đạo của ông Đảng (đến cuối năm 1939 là A Mét) đứng lên dùng vũ khí tự tạo đánh Pháp. Điều đặc biệt là phong trào có sự tham gia của nhiều chánh tổng, chủ làng ở huyện Đăk Glei. Ảnh hưởng của phong trào Nước Xu còn lan đến xã Tu Mơ Rông (huyện Tu Mơ Rông) và xã Hiếu (huyện Kon Plông). Mặc dù bị Pháp đàn áp nhưng phong trào vẫn âm ỉ tiếp diễn cho đến trước Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Em hiểu như thế nào là đấu tranh tự phát?

1.2. Sự ra đời các chi bộ Cộng sản đầu tiên ở Kon Tum và cuộc đấu tranh Lưu huyết

Ngày 3-2-1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời thổi luồng sinh khí mới vào phong trào yêu nước Việt Nam nói chung và Kon Tum nói riêng. Phong trào cách mạng 1930 - 1931 bùng nổ trong cả nước với đỉnh cao Xô viết Nghệ - Tĩnh đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến Tây Nguyên. Thực dân Pháp đẩy nhiều tù chính trị lên Kon Tum với ý đồ dùng chế độ lao tù tàn bạo và nơi “rừng thiêng nước độc” để giết dần giết mòn những người tù cộng sản. Nhưng thực dân Pháp không ngờ việc đưa tù chính trị lên Kon Tum đã góp phần tạo điều kiện cho ánh sáng cách mạng của Đảng đến với nhân dân Kon Tum, góp phần đưa đến sự ra đời của các chi bộ cộng sản đầu tiên: chi bộ binh (chi bộ Đảng Cộng sản trong binh lính nhà lao Kon Tum) vào ngày 25-9-1930; chi bộ đường phố thị xã (đầu năm 1931).



Hình 2.1. Di tích lịch sử Ngục Kon Tum - Nơi ra đời tổ chức Đảng Cộng sản đầu tiên ở Kon Tum (Ảnh: Trung Quân)

Em có biết?

Ngày 25-9-1930 - ngày ra đời của chi bộ Đảng đầu tiên ở Kon Tum đã trở thành ngày Kỷ niệm truyền thống của Đảng bộ tỉnh Kon Tum

Cùng với sự ra đời các chi bộ Cộng sản là cuộc đấu tranh của tù chính trị tại ngục Kon Tum, tiêu biểu là cuộc đấu tranh Lưu huyết (ngày 12-12-1931) và cuộc đấu tranh Tuyệt thực (từ ngày 12 đến ngày 16-12-1931) để phản đối việc Pháp bắt đi làm đường 14. Cuộc đấu tranh đã buộc thực dân Pháp phải thay đổi chế độ đối xử với tù chính trị. Đến năm 1934, Pháp phải bỏ hẳn nhà đày Kon Tum.

Lập bảng thống kê những sự kiện tiêu biểu của lịch sử Kon Tum từ năm 1918 đến trước Cách mạng tháng Tám năm 1945.

1.3. Kon Tum trong Cách mạng tháng Tám năm 1945

Mặc dù chưa có sự lãnh đạo trực tiếp của tổ chức đảng ở địa phương, nhưng với tinh thần yêu nước và chịu ảnh hưởng từ những người tù cộng sản mà thực dân Pháp giam giữ trong các nhà lao trước đó, nhiều thanh niên trí thức tiến bộ ở Kon Tum vẫn liên tục tổ chức các hoạt động cộng đồng nhằm khơi dậy tinh thần yêu nước trong nhân dân.

Từ giữa tháng 8-1945, tin tức về việc Nhật đầu hàng và thắng lợi của các cuộc khởi nghĩa trong cả nước mà nhất là thắng lợi ở các tỉnh Trung kì đã tác động mạnh mẽ đến Kon Tum. Quân Nhật và chính phủ thân Nhật hoang mang, rệu rã. Các viên chức, trí thức yêu nước ở Kon Tum tăng cường các hoạt động chuẩn bị nổi dậy giành chính quyền. Ngày 17-8-1945, nhân dân huyện Kon Plông giành được chính quyền với sự giúp sức từ lực lượng cách mạng Ba Tơ (Quảng Ngãi). Kon Plông trở thành địa phương giành chính quyền sớm nhất trong Cách mạng tháng Tám ở Kon Tum.

Sáng ngày 25-8-1945, lực lượng khởi nghĩa Việt Minh từ Gia Lai lên phối hợp giành chính quyền ở Kon Tum. Trước khí thế cách mạng áp đảo của quần chúng, Quản đạo (Tỉnh trưởng) Kon Tum phải tuyên bố từ chức, bàn giao toàn bộ hồ sơ cho cách mạng. Cuộc khởi nghĩa ở Kon Tum diễn ra nhanh, gọn, thắng lợi trọn vẹn, hòa nhập với cao trào Tổng khởi nghĩa cả nước.

Cách mạng tháng Tám ở Kon Tum có những đặc điểm gì nổi bật?

2. KON TUM TRONG HAI CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG ĐẾ QUỐC XÂM LƯỢC (1945 - 1975)

2.1. Kon Tum trong kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954)

Sau thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945, đồng bào các dân tộc Kon Tum cùng với nhân dân cả nước tham gia xây dựng và củng cố chính quyền mới - chính quyền dân chủ nhân dân. Ngày 23-12-1945, công dân Kon Tum nô

nước tham gia cuộc Tổng tuyển cử lịch sử, bầu đại biểu Quốc hội khóa đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Sự kiện này góp phần giúp đồng bào nhận thức rõ hơn tính ưu việt của chế độ mới và ra sức bảo vệ thành quả Cách mạng tháng Tám.



Hình 2.2. Công dân Kon Tum tham gia bầu Quốc hội sau Cách mạng tháng Tám (Ảnh chụp tranh gốc tại Bảo tàng Kon Tum)

Khi thực dân Pháp gây hấn, quyết tâm xâm chiếm Việt Nam lần nữa, nhân dân Kon Tum đã cùng nhân dân cả nước đứng lên hưởng ứng Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, tiến hành cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 - 1954).

Trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp, đại bộ phận đồng bào các dân tộc Kon Tum là hậu phương tại chỗ vững chắc, đóng góp lương thực, thực phẩm nuôi cán bộ, nuôi quân và tham gia mở đường, tải thương, tải đạn, phục vụ chiến đấu,... Từ những căn cứ du kích ban đầu như Mường Hoong (Đăk Gle), đến những năm cuối cuộc kháng chiến đã hình thành vùng căn cứ du kích liên hoàn ở phía đông đường 14, bắt đầu từ vùng du kích Đăk Gle, tiếp giáp Đăk Tô, Kon Plông, nối liền với căn cứ An Khê (Gia Lai). Đóng góp to lớn của hậu phương tại chỗ góp phần cùng với bộ đội chủ lực làm nên nhiều thắng lợi quân sự trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Tiêu biểu là các trận đánh trong chiến dịch Bắc Tây Nguyên (đầu năm 1954) tiêu diệt các cứ điểm Kon Braih, Măng Đen, Măng Bút (tháng 01-1954) và giải phóng hoàn toàn Thị xã Kon Tum (ngày 07-02-1954),

góp phần vào thắng lợi của cuộc Tiến công chiến lược trong Đông - Xuân 1953 - 1954. Ngày 14-02-1954, trong không khí phấn khởi, quân và dân tỉnh Kon Tum tổ chức mít tinh trọng thể mừng ngày quê hương được hoàn toàn giải phóng. Kon Tum là tỉnh đầu tiên và duy nhất ở Tây Nguyên được giải phóng trong kháng chiến chống Pháp.

Đọc thông tin mục 2.1 và quan sát hình 2.2, hãy cho biết nguyên nhân đưa đến thắng lợi của quân và dân Kon Tum trong kháng chiến chống Pháp.

2.2. Kon Tum trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)

Sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954, đế quốc Mỹ thay chân thực dân Pháp ở miền Nam Việt Nam, thiết lập chế độ thực dân kiểu mới. Ở Kon Tum, chúng ra sức thiết lập bộ máy tay sai cai trị đến các thôn làng. Chúng lập nên các đồn bốt, căn cứ quân sự để thực hiện việc càn quét, đánh phá, truy lùng cán bộ cách mạng, uy hiếp nhân dân. Trong hoàn cảnh lịch sử mới, để giữ vững mối quan hệ giữa cách mạng và nhân dân, một bộ phận cán bộ đảng viên được bố trí ở lại bám trụ địa bàn, lãnh đạo quần chúng đấu tranh.

Ngày 07-9-1960, dân làng Tà Pók (nay thuộc xã Đăk Nông, huyện Ngọc Hồi) nổi dậy, mở đầu phong trào “Đồng khởi” ở tỉnh Kon Tum. Dưới sự lãnh đạo của Đảng mà trực tiếp là Đảng bộ tỉnh Kon Tum, đồng bào các dân tộc tiếp tục phát huy vai trò hậu phương tại chỗ vững mạnh, cùng với lực lượng vũ trang lập nên nhiều chiến công, góp phần cùng cả nước lần lượt đánh bại các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ.

Một trong những thắng lợi quân sự tiêu biểu của quân và dân Kon Tum trong kháng chiến chống Mỹ là chiến thắng Đăk Tô - Tân Cảnh (ngày 24-4-1972). Chiến thắng Đăk Tô - Tân Cảnh đã giải phóng một vùng rộng lớn ở phía Bắc Kon Tum, góp phần vào thắng lợi của cuộc Tiến công chiến lược năm 1972.



Hình 2.3. Tượng đài Chiến thắng Đăk Tô - Tân Cảnh (Ảnh: Trung Quân)

Trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975, quân và dân Kon Tum hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đánh lạc hướng địch, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho chiến trường chính Buôn Ma Thuột giành thắng lợi quyết định trong chiến dịch giải phóng Tây Nguyên. Sau khi tiêu diệt các ổ đề kháng vòng ngoài của địch, đêm ngày 16-3-1975, lực lượng vũ trang và chính trị trong tỉnh, cùng với chủ lực Sư đoàn 968 đã chiếm lĩnh và làm chủ các khu vực trọng yếu, giải phóng toàn bộ thị xã Kon Tum. Ngày 16-3-1975 trở thành Ngày giải phóng tỉnh Kon Tum.

Nơi em đang sống và học tập đã từng diễn ra sự kiện lịch sử nào trong những năm kháng chiến chống Mỹ?

3. Kon Tum từ sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ (năm 1975) đến nay

Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, tỉnh Kon Tum và tỉnh Gia Lai sáp nhập thành tỉnh Gia Lai - Kon Tum. Ngày 12-8-1991, thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, tỉnh Kon Tum được tái thành lập.

Những năm đầu sau chiến tranh, tỉnh Gia Lai - Kon Tum đứng trước vô vàn khó khăn, vừa hàn gắn vết thương chiến tranh, vừa khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời phải tiến hành cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới Tây Nam và làm thất bại âm mưu chống phá của các thế lực thù địch.

Những năm đầu khi thực hiện công cuộc Đổi mới (từ năm 1986), đời sống nhân dân Kon Tum vẫn gặp nhiều khó khăn. Kinh tế chủ yếu vẫn là độc canh cây lúa, năng suất thấp. Thương mại - dịch vụ, giao thông vận tải chưa phát triển. Hệ thống giáo dục, y tế còn nhiều hạn chế. Thu nhập bình quân đầu người chỉ đạt 88,6 USD (số liệu năm 1991).

Với truyền thống anh dũng quật cường và tinh thần đoàn kết trong kháng chiến chống ngoại xâm, với nỗ lực vượt khó vươn lên trong lao động sản xuất, sau gần 40 năm thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ địa phương, nhân dân Kon Tum đã từng bước vượt qua khó khăn, xây dựng và phát triển quê hương ngày càng giàu đẹp, đạt được nhiều thành tựu to lớn. Tốc độ tăng trưởng kinh tế luôn duy trì ở mức cao, bình quân những năm 2015 - 2020 trên 9%/năm, riêng năm 2022 trên 10%. Cơ cấu kinh tế có sự chuyển biến tích cực theo hướng tăng dần tỷ trọng ngành công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ. Hệ thống giáo dục và y tế được quan tâm đầu tư và có bước phát triển. Chất lượng nguồn nhân lực và đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân từng bước được cải thiện. Tổng sản phẩm theo địa bàn tỉnh Kon Tum bình quân đầu người năm 2022 đạt khoảng 52,44 triệu đồng (khoảng 2,000 USD

theo tỷ giá năm 2022). Quốc phòng, an ninh được giữ vững. Chính trị - xã hội ổn định. Mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức, tỉnh Kon Tum vẫn đang vững bước trên con đường đổi mới và phát triển.



Hình 2.4. Một góc thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum
(Ảnh:Thanh Thái)

Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, nhân dân Kon Tum đứng trước những khó khăn gì? Những nguyên nhân nào giúp nhân dân Kon Tum vượt qua được những khó khăn đó?



Luyện tập

1. Lập bảng thống kê (theo mẫu dưới đây) những thắng lợi tiêu biểu trong quá trình đấu tranh cách mạng và xây dựng quê hương của nhân dân Kon Tum từ năm 1945 đến nay.

Thời gian	Thắng lợi tiêu biểu

2. Tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến các thắng lợi lịch sử của nhân dân Kon Tum từ năm 1945 đến nay.



Vận dụng

Lựa chọn một sự kiện hoặc nhân vật nổi bật của lịch sử Kon Tum từ năm 1918 đến nay, sưu tầm thêm tư liệu và xây dựng bài giới thiệu ngắn gọn về sự kiện/nhân vật đó theo ý tưởng của em.

Chủ đề
3

GIỚI THIỆU NGHỆ SĨ ƯU TÚ A ĐŨH HÁT BÀI MƯA NẮNG GIÓ QUÊ EM

Học xong chủ đề này, em sẽ:

- Hát đúng giai điệu, lời ca và sắc thái của bài hát *Mưa nắng gió quê em* (Nhạc và lời: A Đũh). Tập biểu diễn bài hát.
- Sử dụng nhạc cụ gõ, đệm cho bài hát *Mưa nắng gió quê em*.
- Nêu được các thông tin cơ bản về nghệ sĩ A Đũh và những cống hiến của ông đối với quê hương Kon Tum.
- Biết trân trọng, yêu thích các sản phẩm nghệ thuật của địa phương mình, trân trọng những cống hiến của nghệ sĩ A Đũh cũng như các nghệ sĩ khác cho quê hương Kon Tum.



Mở đầu

1. Hãy hát một ca khúc về Kon Tum mà em yêu thích.
2. Kể tên một vài nhạc sĩ ở Kon Tum mà em biết.



Kiến thức mới

GIỚI THIỆU NGHỆ SĨ ƯU TÚ A ĐŨH

Nghệ sĩ A Đũh là người dân tộc Ba-na, ông sinh ngày 16 tháng 6 năm 1954 tại làng Kon Trang Mơ Nấy, xã Đăk La, huyện Đăk Hà.

Ông là nghệ sĩ biểu diễn và cũng là nhạc sĩ sáng tác - là một trong những “cánh chim đầu đàn” trong hoạt động nghệ thuật của tỉnh nhà.

Hầu hết các ca khúc của nhạc sĩ A Đũh đều có lời ca bằng tiếng phổ thông và tiếng Ba-na. Các ca khúc của ông thường có lời ca rất giản dị, mộc mạc, giai điệu mang đậm âm hưởng dân ca của các dân tộc Ba-na, Xơ-đăng, Gié-Triêng... chính vì vậy nhiều ca khúc của ông đã được phổ biến rộng rãi ở các địa phương trong tỉnh.

Nhiều tác phẩm của ông đã được trình diễn và đoạt giải cao trong các hội diễn nghệ thuật chuyên nghiệp toàn quốc.



Nhạc sĩ A Đũh

Một số ca khúc tiêu biểu của nhạc sĩ A Đũh: *Đak Bla tôm ba (Đak Bla của chúng mình)*, *Vòng tay sợi chỉ*, *Kon Tum mùa xuân về*, *Hãy đợi anh*, *Mùa ning nơng*, *Ting gling (thơ Tạ Văn Sỹ)*...

Năm 2012 ông đã được Nhà nước trao tặng danh hiệu Nghệ sĩ ưu tú để ghi nhận những cống hiến của ông trong sự nghiệp xây dựng và phát triển nền văn hóa dân tộc.

HÁT *Mưa nắng gió quê em* (Mi tổ kial polei oh)

Vừa phải - Vui tươi

Nhạc và lời: A Đũh

Ơ núi cao cao, mắt trời cũng lên cao.
 Ở kổng kơ jung, mắt năh duh ang bang.

Khi em lên rẫy nắng ấm soi bóng em. Khi em xuống suối gió mát
 Oh tók tơ kổng mắt năh chơ mu oh. Oh jur tơ đak kial tơ

vẫn theo em. Ê! Mưa nắng gió quê em. Yêu thương biết
 hlu kơ oh. Ê! Mi tổ kial pơ-lei oh. Lớh bắt dang

bao mưa nắng gió cao nguyên. Mưa ơi mưa hãy rơi rơi đi.
 yơ mi tổ kial pơ-lei bon. Plẻnh ơi dăh ruih ăn đak mi.

Cho ngô lúa xanh lá mượt mà, cho buôn làng ấm no từ đây.
 Ăn mir ba tơ kổng jing lờng, kon pơ - lei gờh phĩ hơ nủk.

Anh có nghe không anh? Anh có nghe không anh? Tiếng chiêng vang ngày
 Những hôm kơ tổng đĩ? Hôm kơ tổng đĩ những? Bớ ching cheng kơ

hội, trống chiêng vang hội mùa. La la la la la la
 nhang, bớ xơ gờh tơ mớ. La la la la la la

1. la la la la, la la la la la la la la la...
 la la la la, la la la la la la ...la la la.

1. Anh hãy về với em, với mưa nắng gió quê em. ...em
 Những dăh vih păng oh, mi tổ kial pơ - lei oh. ...oh.

Nhạc sĩ A Đũnh sáng tác bài *Mưa nắng gió quê em* vào năm 1992. Lời ca theo tiếng phổ thông và tiếng Ba-na. Giai điệu bài hát mang đậm âm hưởng dân ca Rơ-ngao (một nhánh của dân tộc Ba-na), lời ca mộc mạc giản dị gắn với những hình ảnh và ước vọng cuộc sống ấm no hạnh phúc của đồng bào Kon Tum trên quê hương mình.

Bài hát có hình thức 3 đoạn.

Đoạn 1: *Ơi núi cao cao ... mưa nắng gió cao nguyên.*

Đoạn 2: *Mưa ơi mưa ... trống chiêng vang hội mùa.*

Đoạn 3: *La la la ... mưa nắng gió quê em.*



1. Hát từng câu kết hợp vỗ tay theo nhịp:

Ơi núi cao cao, cao, cao, mắt trời cũng lên cao bang.
Ơi khổng lồ, jung, mắt nắng duh ang bang.

2. Hát theo các hình thức:

Hát nối tiếp:

Nhóm 1: *Ơi núi cao cao... cũng lên cao.*

Nhóm 2: *Khi em lên rẫy ... vẫn theo em.*

Nhóm 1: *Ê mưa nắng gió quê em.*

Nhóm 2: *Yêu thương ... cao nguyên.*

Hát hòa giọng: *Mưa ơi ... ấm no từ đây.*

Hát nối tiếp:

Nhóm 1: *Anh có nghe ... anh có nghe không anh.*

Nhóm 2: *Tiếng chiêng vang ... hội mùa.*

Hát hòa giọng: *La la la ... mưa nắng gió quê em.*

3. Hát kết hợp gõ đệm:



The musical score is written in 2/4 time and consists of four measures. The melody is in the treble clef with a key signature of one sharp (F#). The lyrics are: "Ơi núi cao cao, mặt trời cũng lên cao / Ơi kông kơ jung, mắt mắt nả duh ang bang." The percussion part includes three staves: a wooden cross (top), a wooden gong (middle), and a red and white drum (bottom). The cross and gong play a steady rhythm of quarter notes, while the drum plays a pattern of quarter and eighth notes.



Vận dụng

Luyện tập bài hát Mưa nắng gió quê em (hoặc chọn một số bài hát khác của nhạc sĩ A Đĩnh) để tham gia trình diễn trong các sự kiện của nhà trường hoặc ở cộng đồng.

GIỚI THIỆU MỘT SỐ CÔNG TRÌNH KIẾN TRÚC TIÊU BIỂU Ở KON TUM

Học xong chủ đề này, em sẽ:

- Nhận biết được vẻ đẹp tạo hình một số công trình kiến trúc tiêu biểu ở Kon Tum.
- Hiểu được cách thể hiện vẻ đẹp của một số công trình kiến trúc tiêu biểu.
- Vận dụng, khai thác vẻ đẹp tạo hình của công trình kiến trúc tiêu biểu trong thực hành, sáng tạo sản phẩm mỹ thuật.
- Có ý thức tìm hiểu, yêu thích, trân trọng, tự hào về các công trình kiến trúc tiêu biểu ở Kon Tum.



Mở đầu

Quan sát hình 4.1 đến hình 4.3, kể tên công trình kiến trúc mà em biết.



Hình 4.1. (Ảnh: Lê Tinh)



Hình 4.2. (Ảnh: Đình Tính)



Hình 4.3. (Ảnh: Ngọc Huy)



I. VÀI NÉT KHÁI QUÁT VỀ KIẾN TRÚC Ở KON TUM

Kon Tum là mảnh đất có nền văn hóa - nghệ thuật giàu tính truyền thống được kết tinh từ đời sống văn hóa tinh thần nhiều dân tộc anh em cùng cư ngụ tại đây.

Bên cạnh nét đẹp độc đáo của nghệ thuật chiêng - xoang; nghệ thuật điêu khắc, trang trí... thì nghệ thuật kiến trúc ở Kon Tum cũng rất độc đáo và đa dạng.

Từ xa xưa, mỗi thôn làng đều đã có những kiến trúc truyền thống như: nhà rông, nhà sàn... Đến những năm đầu thế kỉ XX, có thêm nhiều công trình kiến trúc như: nhà thờ gỗ Kon Tum, các đình làng (Trung Lương, Lương Khê, Võ Lâm). Đến cuối thế kỉ XX, cầu treo Kon Klor cũng được bắc qua sông Đăk Bla. Các công trình kiến trúc tiêu biểu này đều có vẻ đẹp độc đáo và mang những dấu ấn riêng sống mãi theo thời gian.

Trải qua hàng trăm năm lịch sử, qua nhiều biến thiên và phát triển của xã hội, nhưng đến nay nghệ thuật kiến trúc ở Kon Tum vẫn gìn giữ được nét văn hoá riêng của mình, cụ thể là của các dân tộc Kinh, Gia-rai, Ba-na, Xơ-đăng, Gié-Triêng... hoà nhịp cùng cuộc sống năng động nhưng vẫn đậm đà bản sắc văn hoá Tây Nguyên.

II. GIỚI THIỆU MỘT SỐ CÔNG TRÌNH KIẾN TRÚC TIÊU BIỂU Ở KON TUM

1. Nhà rông Kon Klor

Nhà rông Kon Klor nằm ở cuối đường Bắc Kạn, giáp cầu treo Kon Klor, thuộc phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum ngày nay. Với chủ trương nhà nước và nhân dân cùng làm, sau gần một năm xây dựng lại (từ tháng 7 năm 2010 đến tháng 6 năm 2011) thì công trình hoàn thành như ngày nay.

Nhà rông Kon Klor nằm giữa một không gian rộng rãi, thoáng đãng, có chiều dài 17m, chiều rộng 6,4m, chiều cao (tính đến nóc) khoảng 22m. Toàn bộ kết cấu nhà rông được làm từ những nguyên liệu có sẵn trong tự nhiên như: gỗ, mây, tranh, tre, nứa, lá... Nhà rông mang dáng vẻ cao lớn, vững chắc, uy nghi với phần mái cao vút trông giống lưới rìu vát thẳng lên trời xanh. Nhà rông Kon Klor vừa đẹp về nghệ thuật tạo hình vừa đẹp về nghệ thuật trang trí với những hoa văn, họa tiết độc đáo trên mái, vách, cột, cầu thang...

Những nghệ nhân đã đóng góp công sức để chế tác và lưu truyền kĩ thuật dựng nhà rông truyền thống đều là những người con Ba-na của làng.

Tập quán từ xa xưa của hầu hết các tộc người Tây Nguyên thì làng đều có một ngôi nhà rông làm nơi sinh hoạt cộng đồng làng trong những dịp hội họp, lễ hội, đón tiếp khách quý,... Có thể ví nhà rông là trái tim, là linh hồn của làng.

Nhà rông ở làng Kon Klor ngày nay vẫn giữ nguyên vẹn những giá trị truyền thống tốt đẹp đó, nó chứa đựng nhiều giá trị vật chất lẫn tinh thần đối với người dân nơi đây. Hình ảnh ngôi nhà rông đã trở nên gắn gũi thân thuộc với người dân và du khách mỗi khi đến Kon Tum. Đây là niềm tự hào của người dân Ba-na ở làng Kon Klor, cũng là hình ảnh biểu trưng của miền đất Kon Tum.



Hình 4.4. Nhà rông Kon Klor
(Ảnh: Lê Tình)



Hình 4.5. Bên trong nhà rông
Kon Klor (Ảnh: Lê Tình)

2. Nhà thờ gỗ Kon Tum

Nhà thờ gỗ Kon Tum (hay còn gọi là nhà thờ Chánh toà Giáo phận Kon Tum) được xây dựng từ năm 1913, hoàn thành năm 1918. Đây là công trình kiến trúc Công giáo nằm tại số 13 đường Nguyễn Huệ, thuộc phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum ngày nay. Tổng thể khuôn viên nhà thờ rộng rãi, thoáng đãng, bao gồm giáo đường, nhà khách, cô nhi viện, cơ sở dệt thổ cẩm...

Nhà thờ gỗ là công trình kiến trúc độc đáo, được cho là đẹp nhất ở Tây Nguyên. Kết cấu của nhà thờ hoàn toàn bằng gỗ tốt tự nhiên, dính với nhau bằng những phần mộng đục vào thân gỗ, không hề sử dụng đinh vít hay một vật dụng kim loại nào. Trần và tường được thực hiện bằng cách lấy đất trộn rơm khô đắp vào phen đan tre nửa theo kiểu nhà truyền thống miền xuôi. Quanh tường là những bức tranh kính màu rực rỡ tái hiện các trích đoạn trong kinh thánh mang

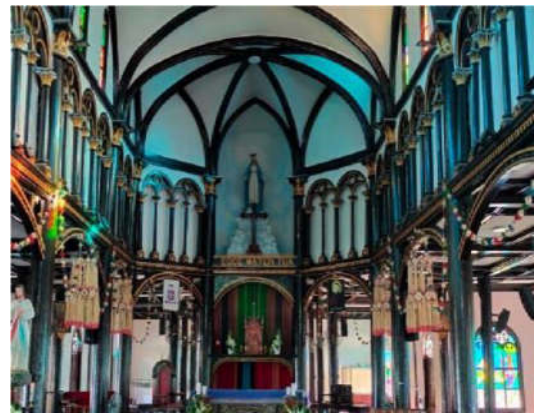
dáng dấp cổ kính, trang nhã từ những điểm nhấn hoa văn họa tiết. Mọi chi tiết chạm trổ, trang trí, phối màu... của ngôi nhà thờ rất tinh xảo.

Kiến trúc nhà thờ gỗ là sự kết hợp tuyệt vời giữa kiến trúc Roman và kiến trúc nhà sàn người Ba-na. Đây được coi là sự kết hợp đặc sắc giữa văn hóa phương Tây và bản sắc văn hóa dân tộc Tây Nguyên.

Trải qua hơn một trăm năm, nhà thờ gỗ đến nay vẫn vững bền với vẻ đẹp uy nghiêm, lộng lẫy và cổ kính. Ngoài giá trị kiến trúc, lịch sử thì ngày nay nhà thờ gỗ Kon Tum còn là một điểm đến khá lý thú của khách du lịch trong và ngoài nước.



Hình 4.6. Nhà thờ gỗ
(Ảnh: Ngọc Huy)



Hình 4.7. Bên trong nhà thờ gỗ
(Ảnh: Ngọc Huy)

3. Cầu treo Kon Klor

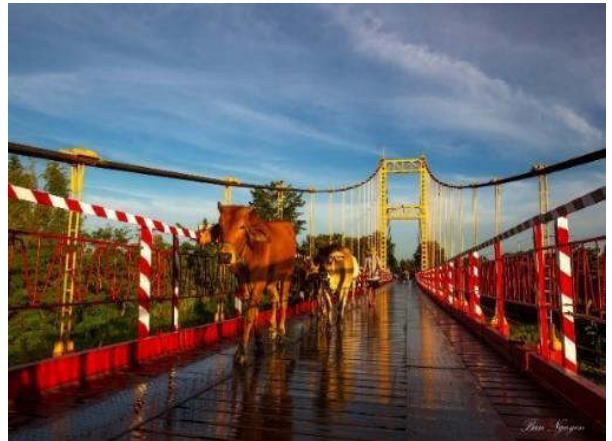
Cầu treo Kon Klor nối hai bờ sông Đăk Bla là cây cầu treo công nghiệp được xây dựng đầu tiên trên đất Kon Tum, nay thuộc địa phận làng Kon Klor 1, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum, cuối đường Bắc Kạn. Cầu được khởi công vào ngày 3 tháng 2 năm 1993, hoàn thành ngày 19 tháng 5 năm 1994.

Cầu có chiều rộng 4,5m, chiều dài 292m. Đây là chiếc cầu treo dây văng đầu tiên được cho là dài và đẹp nhất khu vực Tây Nguyên. Thân cầu sơn màu đỏ cam phối sọc trắng, trụ cầu màu vàng, hai dây văng bằng thép màu đen hơi võng xuống mặt nước sông bên dưới khiến hình ảnh chiếc cầu nổi bật giữa một miền núi rừng, sông nước trông như hình ảnh cách điệu của một cây đàn tơ-rưng to lớn.

Cầu treo Kon Klor không chỉ góp phần quan trọng trong việc nối thông hai bờ, tạo điều kiện phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội một vùng bãi bồi ven lưu vực sông Đắk Bla, mà còn mang đến vẻ đẹp bình dị, thân thương trong cuộc sống hàng ngày của người dân nơi đây.



Hình 4.8. Toàn cảnh cầu treo Kon Klor (Ảnh: Ban Nguyễn)



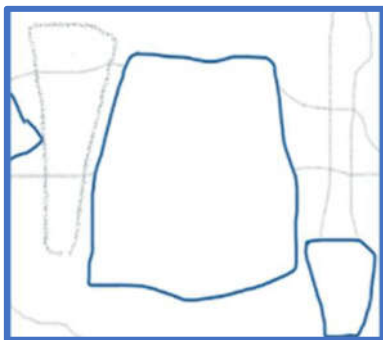
Hình 4.9. Cầu treo Kon Klor (Ảnh: Ban Nguyễn)

1. Nguyên vật liệu xây dựng nhà rông Kon Klor là gì? Hãy nói về vẻ đẹp nhà rông Kon Klor.
2. Nhà thờ gỗ được xây dựng khi nào? Cảm nhận của em về kiến trúc nhà thờ gỗ là gì?
3. Cảm nhận của em về vẻ đẹp cầu treo Kon Klor.



1. Hướng dẫn thực hành mô phỏng công trình kiến trúc tiêu biểu ở Kon Tum

Gợi ý 1: Tạo hình nhà Rông truyền thống của một dân tộc ở Kon Tum mà em thích



Bước 1: Phác thảo ý tưởng.



Bước 2: Vẽ hình.



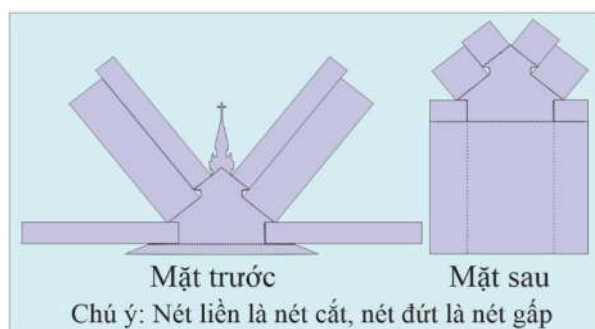
Bước 3: Vẽ màu.



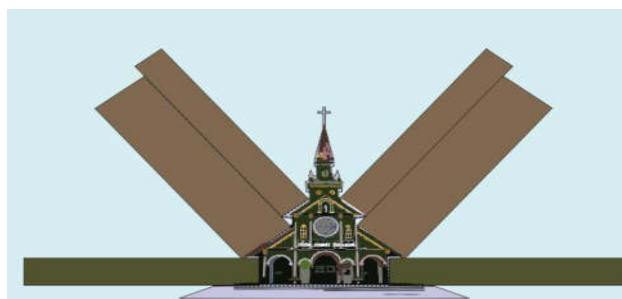
Bước 4: Hoàn thiện sản phẩm.

Gợi ý 2: Làm mô hình kiến trúc nhà thờ gỗ Kon Tum

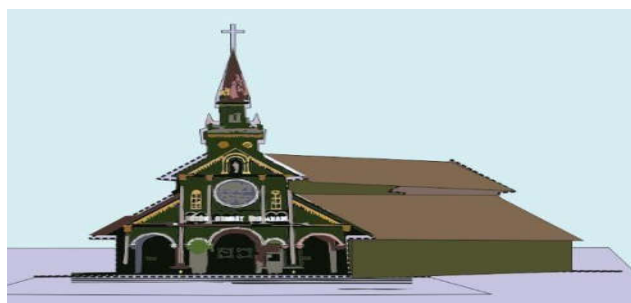
Bước 1: Chuẩn bị nguyên vật liệu (giấy, màu, kéo...)



Bước 2: Vẽ mô phỏng hình nhà thờ gỗ, cắt, gấp.

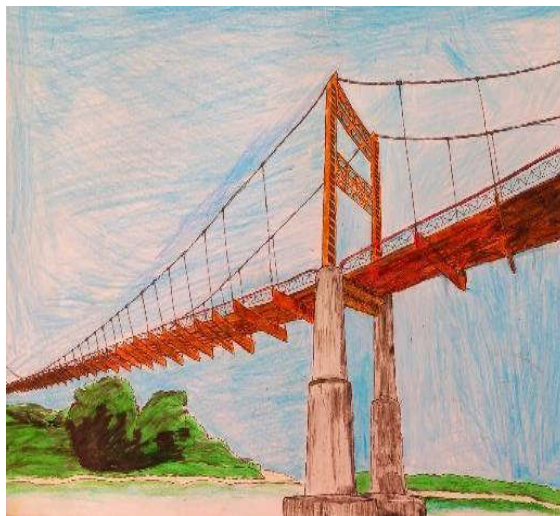
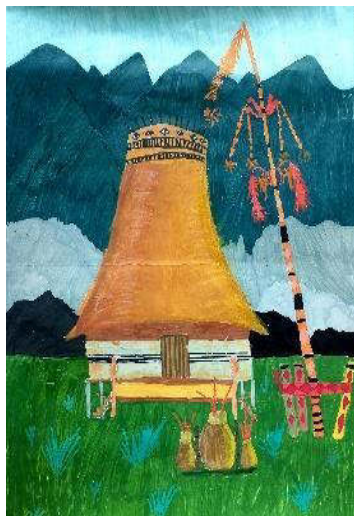


Bước 3: Vẽ màu.



Bước 4: Ghép nối, hoàn thiện sản phẩm.

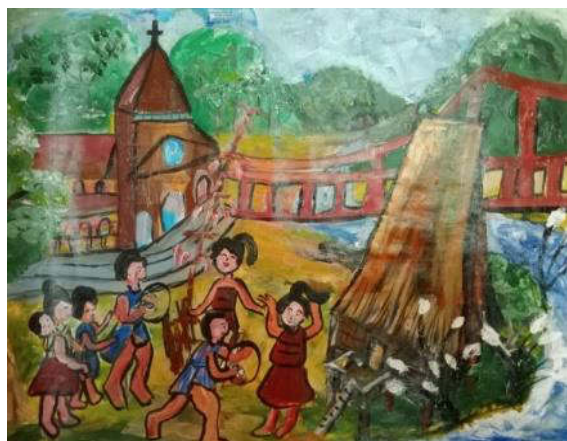
2. Sản phẩm của học sinh



Tranh vẽ của học sinh Trường THCS Nguyễn Du, thị trấn Đắk Tô, Đắk Tô, Kon Tum.



Trang trí trên nón lá của học sinh Trường THCS thị trấn Đắk Hà, Đắk Hà, Kon Tum.



Tranh vẽ của học sinh Trường THCS và THPT Liên Việt Kon Tum, tỉnh Kon Tum.



*Mô hình cầu treo Kon Klor
của học sinh Trường TH - THCS
Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, TP
Kon Tum, Kon Tum.*



*Mô hình nhà thờ gỗ Kon Tum
của học sinh Trường TH - THCS
Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng
Đạo, TP Kon Tum, Kon Tum.*

3. Thực hành

Vẽ hoặc làm mô hình về một công trình kiến trúc tiêu biểu ở Kon Tum mà em yêu thích.

- Chất liệu, kích thước, màu sắc: Tự chọn.
- Sau khi hoàn thiện sản phẩm, em hãy giới thiệu về kiến trúc đã được thể hiện; chia sẻ cách vẽ hoặc cách làm mô hình sản phẩm.



Vận dụng

1. Em đã làm gì để góp phần giữ gìn và phát huy những giá trị nghệ thuật của các công trình kiến trúc tiêu biểu của tỉnh Kon Tum?
2. Giới thiệu về một công trình kiến trúc tiêu biểu của tỉnh Kon Tum mà em yêu thích nhất.

Học xong chủ đề này, em sẽ:

- Phân tích được các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển các ngành: nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; công nghiệp; dịch vụ tỉnh Kon Tum; trình bày được tình hình phát triển và phân bố các ngành: nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; công nghiệp; dịch vụ (thương mại, du lịch và giao thông vận tải) tỉnh Kon Tum.
- Phân tích biểu đồ, số liệu thống kê về nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; công nghiệp; dịch vụ tỉnh Kon Tum.
- Biết trân trọng thành quả lao động của người dân; biết bảo vệ các tài sản công; có ý thức bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên của địa phương



Mở đầu

Trong những năm qua, Kon Tum đã có nhiều chuyển biến sâu sắc về kinh tế - xã hội. Từ một tỉnh miền núi, biên giới, điểm xuất phát thấp, tỉ lệ hộ nghèo cao, cơ sở hạ tầng thấp, chưa đồng bộ, đến nay đã có những bước phát triển vượt bậc. Kinh tế tăng trưởng khá và đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể.

Vậy, Kon Tum có những thế mạnh và hạn chế gì đối với phát triển và phân bố các ngành kinh tế? Ở địa phương các em sinh sống đang phát triển những ngành kinh tế nổi bật nào?



Kiến thức mới

I. NGÀNH NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP VÀ THỦY SẢN

1. Điều kiện phát triển

a) Điều kiện tự nhiên

Đất tự nhiên khá đa dạng, trong đó có 2 nhóm đất chiếm diện tích lớn nhất: nhóm đất fe-ra-lit chiếm 60,3% tổng diện tích tự nhiên của tỉnh; kế đến là nhóm đất mùn trên núi chiếm 35,7% tổng diện tích tự nhiên của tỉnh. Ngoài ra, có thể kể thêm nhóm đất phù sa, chiếm khoảng 2% và các loại đất khác chiếm tỉ lệ nhỏ.

Kon Tum thuộc vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa. Nhiệt độ trung bình năm dao động trong khoảng 23 - 24⁰C, có sự khác nhau giữa phía Đông và phía Tây thích hợp để phát triển nhiều loại cây trồng khác nhau.

Nguồn nước khá dồi dào. Kon Tum là đầu nguồn của nhiều hệ thống sông lớn như sông Sê San, sông Trà Khúc,... Kon Tum có nhiều hồ lớn có nguồn gốc tự nhiên hoặc nhân tạo như hồ Ia Chim, Đăk Ui, các hồ thủy điện như Thượng Kon Tum và Plei Krông,... Ngoài ra còn có nguồn nước ngầm có thể cung cấp đủ nước cho sản xuất và sinh hoạt.

Tài nguyên rừng rất đa dạng, phong phú về động, thực vật quý hiếm; diện tích đồng cỏ tự nhiên lớn, nhiều bãi chăn thả rộng.

Với địa hình dốc và chia cắt nhiều nên việc tích tụ đất đai, xây dựng cánh đồng lớn để phát triển các vùng chuyên canh sản xuất hàng hóa quy mô lớn gặp nhiều khó khăn, khí hậu có một mùa khô gây thiếu nước,...

Trình bày những thuận lợi và khó khăn về điều kiện tự nhiên của tỉnh Kon Tum đối với sự phát triển nông – lâm nghiệp và thủy sản.

b) Điều kiện kinh tế - xã hội

Về dân số: năm 2021, dân số của tỉnh là 568 780 người, trong đó, số dân nam chiếm 50,18 %, nữ chiếm 49,82 % dân số; số dân thành thị chiếm 32,57%, nông thôn chiếm 67,43% dân số. Về lao động: năm 2021, lực lượng lao động từ 15 tuổi trở lên là 315 017 người, chiếm 55,38% dân số toàn tỉnh.

Người dân cần cù, chịu khó và sáng tạo trong sản xuất, có nhiều kinh nghiệm trong trồng trọt và chăn nuôi thích ứng với điều kiện tự nhiên ở địa phương.

Thị trường tiêu thụ tương đối rộng lớn, không chỉ trong tỉnh, trong nước mà còn cả nước ngoài. Đặc biệt có cửa khẩu Quốc tế Bờ Y rất thuận lợi cho việc xuất khẩu hàng hóa sang các nước trong khu vực.

Khoa học – công nghệ (công nghệ sinh học, công nghệ nhà kính, công nghệ tưới nhỏ giọt,...), hệ thống cơ sở vật chất kĩ thuật phục vụ nông nghiệp (thủy lợi, trại giống cây trồng, vật nuôi,...) ngày càng phát triển, hiện đại giúp hoạt động sản xuất nông nghiệp ở tỉnh Kon Tum thuận lợi hơn.

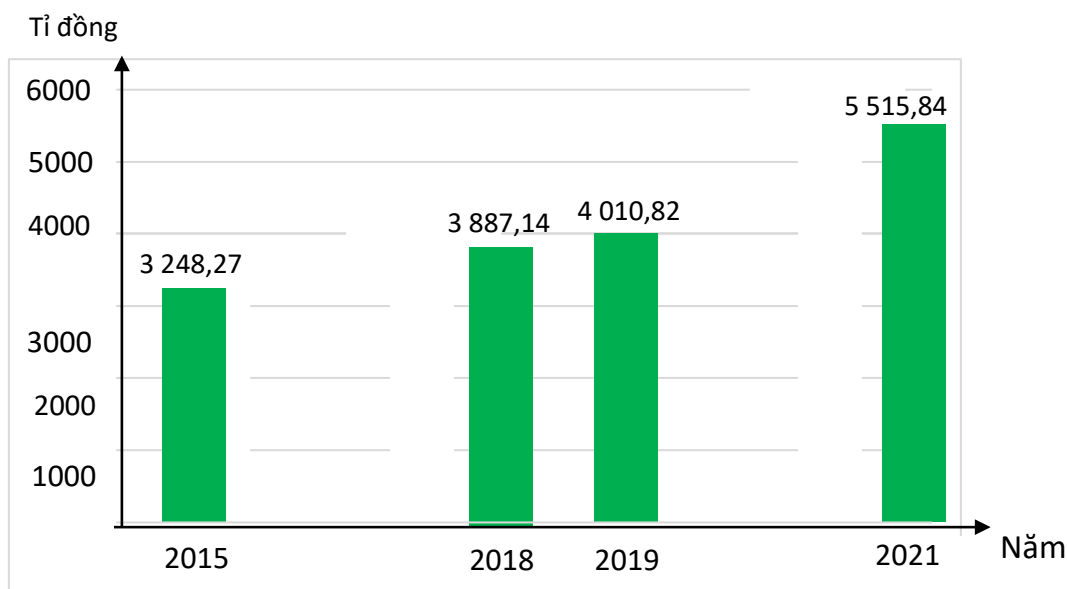
Ngoài ra, các chính sách phát triển phù hợp của tỉnh (như các chính sách về đất đai, ứng dụng khoa học- công nghệ trong sản xuất, hợp tác phát triển)... cũng tạo điều kiện cho nông nghiệp phát triển.

Tuy nhiên, việc liên kết trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ, ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp còn hạn chế. Nhiều sản phẩm nông nghiệp của tỉnh chưa đáp ứng được yêu cầu của thị trường. Hệ thống cơ sở vật chất kĩ thuật phục vụ nông nghiệp còn nhiều khó khăn, lạc hậu

Dân số và lao động tỉnh Kon Tum có những thuận lợi gì đối với sự phát triển nông nghiệp?

2. Tình hình phát triển và phân bố

- Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản tỉnh Kon Tum ngày càng tăng, đạt 5 515,84 tỉ đồng vào năm 2021.



Hình 5.1. Biểu đồ giá trị sản xuất ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản tỉnh Kon Tum giai đoạn 2015- 2021

(Nguồn: Cục thống kê tỉnh Kon Tum - Niên giám thống kê Kon Tum 2022)

Quan sát biểu đồ hình 5.1, hãy nhận xét giá trị sản xuất ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản tỉnh Kon Tum giai đoạn 2015 – 2021.

a) Ngành trồng trọt

* Sản xuất cây lương thực, thực phẩm

Lúa, ngô, sắn, khoai lang được trồng khắp các địa phương. Lúa, ngô được trồng nhiều hơn ở các địa phương như huyện Kon Plông, Đăk Hà, Đăk Glei và thành phố Kon Tum. Sắn được trồng nhiều nhất ở huyện Sa Thầy. Khoai lang được trồng nhiều nhất ở huyện Đăk Hà.

Bảng 5.1. Diện tích và sản lượng lúa, ngô, sắn, khoai lang ở tỉnh Kon Tum

Năm	Diện tích (ha)				Sản lượng (tấn)			
	Lúa	Ngô	Sắn	Khoai lang	Lúa	Ngô	Sắn	Khoai lang
2015	24 399	6 361	39 486	132	91 557	24 243	591 952	1 045
2021	23 341	5 531	38 768	232	96 839	23 169	584 896	1 846

(Nguồn: Cục thống kê tỉnh Kon Tum - Niên giám thống kê Kon Tum 2022)

Dựa vào bảng 5.1, nhận xét về diện tích và sản lượng lúa, ngô, sắn, khoai lang ở tỉnh Kon Tum.

Rau, đậu cũng được trồng khắp nơi. Diện tích trồng rau, đậu các loại của cả tỉnh năm 2021 đạt 3 220 ha, sản lượng khoảng trên 37 nghìn tấn.

*** Sản xuất cây công nghiệp và cây ăn quả**

- Cây công nghiệp của tỉnh ta chủ yếu là cây công nghiệp lâu năm.

Bảng 5.2. Diện tích gieo trồng và sản lượng một số cây công nghiệp lâu năm tỉnh Kon Tum

Năm	Diện tích (ha)					Sản lượng (tấn)				
	Cao su	Cà phê	Điều	Hồ tiêu	Chè	Cao su	Cà phê	Điều	Hồ tiêu	Chè
2015	74 776	15 265	215	146	72	46 432	35 941	37	127	114
2021	76 841	28 986	1 668	331	79	80 982	61 789	501	483	194

(Nguồn: Cục thống kê tỉnh Kon Tum - Niên giám thống kê Kon Tum 2022)

Dựa vào bảng 5.2, hãy kể tên và nhận xét về diện tích, sản lượng một số cây công nghiệp lâu năm ở tỉnh Kon Tum.

Cà phê được trồng ở khắp các địa phương, nơi trồng nhiều nhất là huyện Đăk Hà. Cao su được trồng nhiều nhất ở huyện Ia H'Drai và Sa Thầy. Cây điều được trồng nhiều ở Sa Thầy. Hồ tiêu và chè trồng rải rác ở các huyện.

Cây công nghiệp hàng năm ở tỉnh ta chủ yếu là cây mía, với diện tích gieo trồng năm 2021 đạt 945 ha, sản lượng 52 355 tấn. Cây mía được trồng nhiều nhất ở thành phố Kon Tum, sau đó là các huyện Sa Thầy, Kon Rẫy, Đăk Tô, Đăk Hà.



Hình 5.2. Cà phê huyện Đắk Hà
(Ảnh: Bùi Hạnh)



Hình 5.3. Cánh đồng lúa ở TP Kon Tum
(Ảnh: Trần Uyên)

- Cây ăn quả được phát triển khá mạnh trong những năm gần đây, năm 2021 diện tích trồng cây ăn quả của tỉnh đạt 6 288 ha; các địa phương có diện tích trồng cây ăn quả lớn là huyện Đắk Hà, Kon Plông, Sa Thầy, thành phố Kon Tum. Các loại cây phổ biến là chuối, mít, xoài, bơ, cam, sầu riêng, dứa...

Hãy nhận xét về tình hình sản xuất cây công nghiệp và cây ăn quả ở tỉnh Kon Tum.

** Sản xuất cây dược liệu*

Kon Tum có 10 loài dược liệu có lợi thế so sánh là: Sâm Ngọc Linh, Đảng sâm, Dương quy, Ngũ vị tử, Lan kim tuyến, Nghệ vàng, Đinh lăng, Sa nhân tím, Ý dĩ, nấm dược liệu.

Cây dược liệu được trồng chủ yếu ở các vùng núi có địa hình cao, khí hậu lạnh. Sâm Ngọc Linh là loại dược liệu quý ở Kon Tum, được mệnh danh là Quốc Bảo.

Sâm Ngọc Linh được trồng nhiều dưới tán rừng vùng núi Ngọc Linh thuộc huyện Đắk Glei, huyện Tu Mơ Rông; sâm sinh trưởng ở độ cao từ 1 500 m trở lên. Đảng sâm phân bố khá nhiều ở các xã thuộc Đông Trường Sơn xung quanh vùng núi Ngọc Linh như xã Măng Ri, Tê Xăng, Ngọc Lei, Tu Mơ Rông, Văn Xuôi thuộc huyện Tu Mơ Rông; xã Mường Hoong, Ngọc Linh thuộc huyện Đắk Glei, xã Măng Bút thuộc huyện Kon Plông.



Hình 5.4. Trồng sâm Ngọc Linh trên núi Ngọc Linh (Ảnh: Phạm Thị Tâm)



Hình 5.5. Trồng sâm dây tại Kon Plông (Ảnh: Trần Uyên)

Tại sao nói tỉnh Kon Tum có nhiều điều kiện thuận lợi cho việc trồng sâm và hãy nêu giá trị của cây sâm?

b) Ngành chăn nuôi

Chăn nuôi ở tỉnh ta có bước chuyển biến mạnh mẽ, từ hình thức nhỏ lẻ, phân tán sang hình thức trang trại theo hướng công nghiệp gắn với an toàn dịch bệnh và bảo đảm vệ sinh môi trường.

Tính đến năm 2021, tổng đàn trâu 26,320 nghìn con, tổng đàn bò 84,0 nghìn con, tổng đàn lợn 156,5 nghìn con, gia cầm 1,869 triệu con.

Sản lượng các sản phẩm chăn nuôi ngày càng tăng.

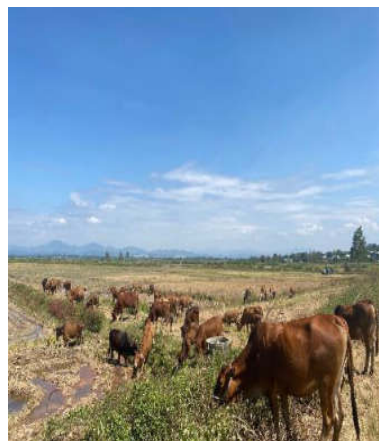
Bảng 5.3. Sản lượng một số sản phẩm chăn nuôi tỉnh Kon Tum giai đoạn 2015 – 2021

(Đơn vị: tấn)

Sản lượng	Năm	2015	2019	2021
	Thịt trâu hơi xuất chuồng		575	714
Thịt bò hơi xuất chuồng		4 083	4 655	5 054
Thịt lợn hơi xuất chuồng		15 023	18 203	20 796
Thịt gia cầm giết bán		1 891	4 980	5 431

(Nguồn: Cục thống kê tỉnh Kon Tum - Niên giám thống kê Kon Tum 2022)

1. Dựa vào bảng 5.3, hãy nhận xét về sản lượng một số sản phẩm chăn nuôi ở tỉnh Kon Tum giai đoạn trên.



Hình 5.6. Đàn bò ở xã Đoàn Kết, TP Kon Tum (Ảnh: Trần Uyên)



Hình 5.7. Trại heo Nghiệp Côi, xã Đăk Năng, TP Kon Tum (Ảnh: Trần Uyên)



Hình 5.8. Trang trại nuôi gà ở phường Ngô Mỹ, TP Kon Tum (Ảnh: Trần Uyên)

Trâu được nuôi nhiều nhất ở huyện Kon Plông và Tu Mơ Rông, bò được nuôi nhiều ở thành phố Kon Tum, huyện Đăk Glei và Kon Rẫy, dê được nuôi chủ yếu ở Kon Plông, Kon Rẫy và Sa Thầy. Thành phố Kon Tum là nơi nuôi nhiều lợn và gia cầm nhất.

2. Hãy cho biết chăn nuôi gia súc và gia cầm ở tỉnh Kon Tum phân bố chủ yếu ở những địa phương nào? Giải thích vì sao?

c) Ngành lâm nghiệp

Năm 2021, toàn tỉnh có 610 612 ha rừng, trong đó diện tích rừng tự nhiên là 547 581 ha, diện tích rừng trồng đạt 63 031 ha. Độ che phủ rừng năm 2021 đạt 63,1%.

Sản lượng gỗ khai thác năm 2021 đạt 150 342 m³.

Bảng 5.4. Sản lượng gỗ khai thác tỉnh Kon Tum qua các năm

Năm	2015	2017	2019	2021
Sản lượng (m ³)	22 434	120 514	139 661	150 342

(Nguồn: Cục thống kê tỉnh Kon Tum - Niên giám thống kê Kon Tum 2022)

Dựa vào bảng 5.4, hãy nhận xét sản lượng gỗ khai thác ở tỉnh Kon Tum giai đoạn 2015-2021.

Công tác trồng rừng, quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững được chú trọng và đạt được nhiều kết quả tích cực. Năm 2021 toàn tỉnh trồng mới 4 770 ha rừng.

Việc ngăn chặn tình trạng phá rừng, vận chuyển lâm sản trái pháp luật và phòng cháy chữa cháy rừng tiếp tục được tăng cường.

d) Ngành thủy sản

So với các ngành kinh tế khác, ngành thủy sản chiếm tỉ lệ không lớn trong cơ cấu kinh tế của tỉnh.

Là một tỉnh miền núi, hoạt động ngành thủy sản chủ yếu là nuôi cá nước ngọt, diện tích nuôi trồng chủ yếu ở ao, hồ, chân ruộng một vụ, nuôi cá lồng ở các lòng hồ thủy điện, thủy lợi.

Diện tích và sản lượng thủy sản tăng dần qua các năm.

Bảng 5.5. Sản lượng thủy sản và diện tích mặt nước nuôi thủy sản ở tỉnh Kon Tum giai đoạn 2018 – 2021

Năm	2018	2019	2021
Diện tích mặt nước nuôi thủy sản (ha)	683, 5	693,2	775,8
Trong đó cá (ha)	682, 3	692	774,4

Tổng sản lượng (tấn)	4 763	5 459	6 608
Khai thác (tấn)	1 714	1 822	1 975
Nuôi trồng (tấn)	3 049	3 637	4 633

(Nguồn: Cục thống kê tỉnh Kon Tum - Niên giám thống kê Kon Tum 2022)

Dựa vào bảng 5.5, hãy nhận xét sản lượng thủy sản và diện tích nuôi trồng ở tỉnh Kon Tum giai đoạn 2018-2021.

Sản lượng thủy sản cao nhất là ở huyện Đăk Hà sau đó là TP Kon Tum, huyện Sa Thầy, Ngọc Hồi; các huyện khác ít hơn.



Hình 5.9. Nuôi cá ở Làng Chài, lồng hồ thủy điện Sê San 4, xã Ia Tơi, huyện Ia H'Drai
(Ảnh: Phạm Mạnh Cường)

II. NGÀNH CÔNG NGHIỆP

1. Điều kiện phát triển

a) Điều kiện tự nhiên

- Tài nguyên khoáng sản tỉnh Kon Tum khá đa dạng, nhiều loại có trữ lượng lớn như đá vôi, bô xít, đá đolômít, ... Đây là điều kiện thuận lợi để phát triển ngành công nghiệp khai thác và chế biến khoáng sản.

- Mạng lưới sông ngòi dày đặc, địa hình đồi núi chiếm phần lớn diện tích của tỉnh đã tạo ra tiềm năng lớn để phát triển thủy điện.

- Kon Tum có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa, nhiệt độ cao quanh năm, số giờ nắng nhiều, ... tạo ra nguồn năng lượng mới để phát triển công nghiệp sản xuất điện.

- Các tài nguyên đất, nước, khí hậu, sinh vật tỉnh Kon Tum thuận lợi phát triển nông - lâm - thủy sản từ đó tạo ra nguồn nguyên liệu phong phú để phát triển các ngành công nghiệp chế biến.

- Tuy nhiên, về tự nhiên tỉnh Kon Tum cũng một số khó khăn cho phát triển công nghiệp như địa hình miền núi khó khăn cho giao thông, mùa khô thiếu nước, khoáng sản không nhiều,...

b) Điều kiện kinh tế - xã hội:

- Nguồn lao động khá dồi dào, trình độ lao động ngày càng được nâng cao, tỉ lệ lao động đã qua đào tạo tăng tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển công nghiệp của tỉnh nhà.

- Kon Tum có nhiều chính sách phát triển công nghiệp như: chính sách thu hút vốn đầu tư, phát triển nguồn nhân lực,... tạo động lực phát triển các ngành công nghiệp.

- Việc ứng dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất công nghiệp góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, năng suất lao động,

- Cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kĩ thuật phục vụ cho công nghiệp ngày càng hoàn thiện đã thúc đẩy sự phát triển công nghiệp tỉnh Kon Tum.

- Tuy nhiên, nguồn lực đầu tư phát triển công nghiệp còn nhiều hạn chế, việc thu hút đầu tư vào sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh vẫn còn nhiều khó khăn, cơ sở hạ tầng còn lạc hậu, thiếu lao động có chuyên môn kĩ thuật.

- Nguồn lao động khá dồi dào, trình độ lao động ngày càng được nâng cao, tỉ lệ lao động đã qua đào tạo tăng tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển công nghiệp của tỉnh nhà.

- Kon Tum có nhiều chính sách phát triển công nghiệp như: chính sách thu hút vốn đầu tư, phát triển nguồn nhân lực,... tạo động lực phát triển các ngành công nghiệp.

- Việc ứng dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất công nghiệp góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm, năng suất lao động,

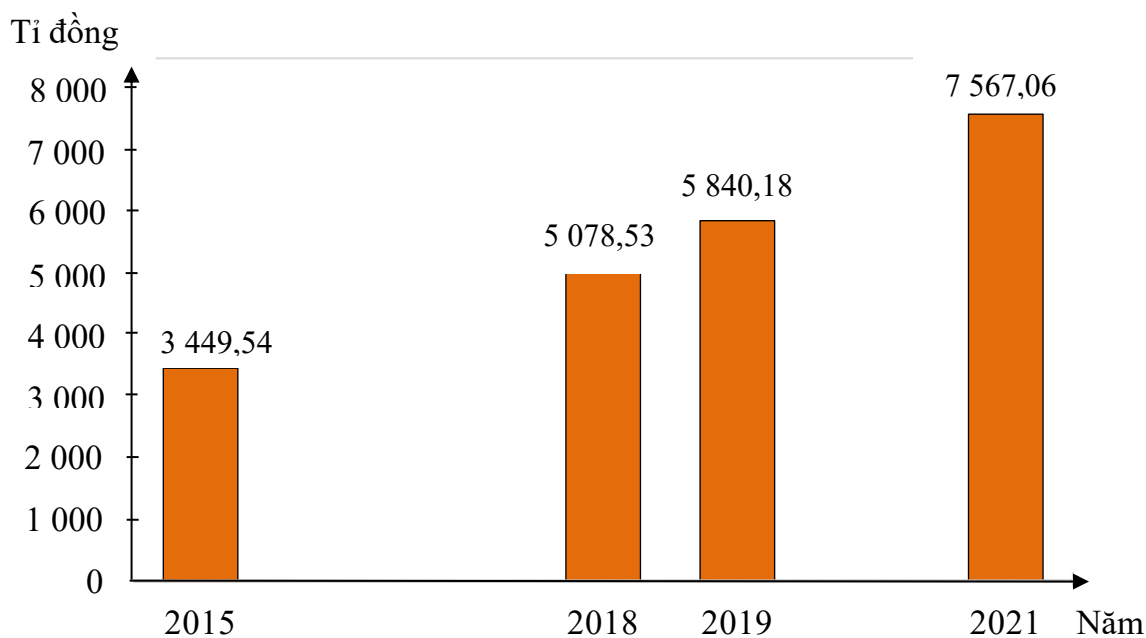
- Cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kĩ thuật phục vụ cho công nghiệp ngày càng hoàn thiện đã thúc đẩy sự phát triển công nghiệp tỉnh Kon Tum.

- Tuy nhiên, nguồn lực đầu tư phát triển công nghiệp còn nhiều hạn chế, việc thu hút đầu tư vào sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh vẫn còn nhiều khó khăn, cơ sở hạ tầng còn lạc hậu, thiếu lao động có chuyên môn kĩ thuật.

Tỉnh Kon Tum có những thuận lợi, khó khăn gì đối với sự phát triển ngành công nghiệp?

2. Sự phát triển và phân bố

Giá trị sản xuất công nghiệp – xây dựng tỉnh Kon Tum qua các năm tăng liên tục.



Hình 5.10. Giá trị sản xuất ngành công nghiệp – xây dựng tỉnh Kon Tum giai đoạn 2015 – 2021

(Nguồn: Cục thống kê tỉnh Kon Tum - Niên giám thống kê Kon Tum 2022)

Quan sát biểu đồ hình 5.10, hãy nhận xét sự thay đổi giá trị ngành công nghiệp – xây dựng tỉnh Kon Tum giai đoạn 2015 – 2021.

Sản xuất công nghiệp của tỉnh Kon Tum có sự tăng trưởng khác nhau giữa các năm và giữa các nhóm ngành. Nhóm ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí có sự tăng trưởng nhanh hơn các nhóm khác. Nhóm ngành công nghiệp khai khoáng có sự tăng trưởng chậm nhất và có xu hướng giảm.

Bảng 5.6. Chỉ số sản xuất công nghiệp phân theo ngành tỉnh Kon Tum qua các năm

(Đơn vị: %)

Nhóm ngành công nghiệp	Năm	2018	2019	2020	2021
Khai khoáng		106,30	110,54	84,58	83,49
Công nghiệp chế biến, chế tạo		111,81	118,97	107,15	100,11

Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí	117,10	114,80	115,56	121,75
Cung cấp nước; hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải	108,63	110,71	119,43	98,24
Toàn ngành công nghiệp	114,39	116,35	111,25	111,73

(Nguồn: Cục thống kê tỉnh Kon Tum - Niên giám thống kê Kon Tum 2022)

Cơ cấu ngành công nghiệp của tỉnh khá đa dạng, quy mô sản xuất công nghiệp phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, xã hội chung của tỉnh và cả nước. Những ngành, lĩnh vực công nghiệp Kon Tum chủ yếu, bao gồm: công nghiệp khai khoáng, sản xuất vật liệu xây dựng; công nghiệp hóa chất; công nghiệp chế biến nông lâm thủy sản và đồ uống; công nghiệp chế biến gỗ, giấy, in; công nghiệp năng lượng; công nghiệp sản xuất và phân phối nước sinh hoạt.

Hãy nhận xét về cơ cấu ngành công nghiệp của tỉnh Kon Tum.



Hình 5.11. Nhà máy chế biến Tinh bột sắn xã Sa Bình, huyện Sa Thầy (Ảnh: Trần Uyên)



Hình 5.12. Nhà máy gạch Tuy nêl Đức Bảo, xã Ngọc Bay, TP Kon Tum (Ảnh: Trần Uyên)

Hoạt động công nghiệp phát triển không đều giữa các địa phương, tập trung phát triển mạnh ở thành phố Kon Tum, các huyện Đăk Hà, Ngọc Hồi.

Việc tập trung phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển công nghiệp được đặc biệt ưu tiên. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có 4 khu công nghiệp: Hoà Bình (diện tích 60 ha), Đăk Tô (diện tích 146,67 ha), Bờ Y (diện tích 385 ha), Sao Mai (diện tích 212,6 ha) và 17 cụm công nghiệp.

Theo quy hoạch dự kiến đến năm 2030, tỉnh sẽ có 5 khu công nghiệp với tổng diện tích 941,76 ha; 33 cụm công nghiệp với tổng diện tích 1 733,825 ha.



Hình 5.13. Khu công nghiệp Hoà Bình, thành phố Kon Tum (Ảnh: Trần Uyên)



Hình 5.14. Làng nghề H'Nor, thành phố Kon Tum (Ảnh: Trần Uyên)

Hãy nhận xét về sự phân bố sản xuất công nghiệp của tỉnh Kon Tum.

III. NGÀNH DỊCH VỤ

1. Điều kiện phát triển

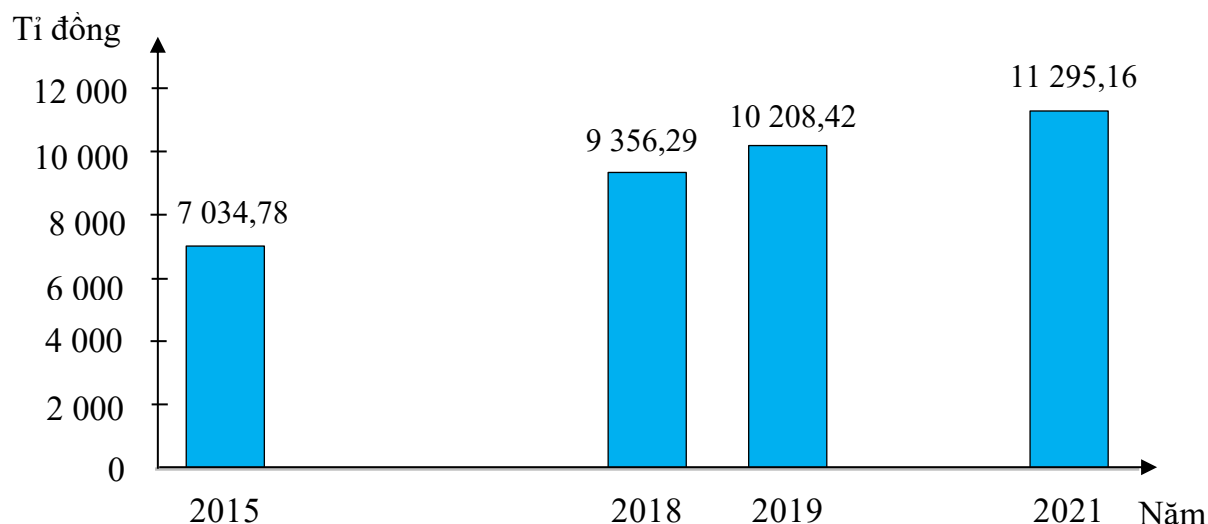
Với vị trí địa lý - kinh tế tương đối thuận lợi, nằm ở ngã ba biên giới Việt Nam - Lào - Campuchia, có cửa khẩu Quốc tế Bờ Y; nền kinh tế phát triển khá nhanh, dân số ngày càng đông, mức sống tăng,...những năm qua hoạt động dịch vụ trên địa bàn Kon Tum đã có sự phát triển tích cực.

Tính đa dạng phong phú của tài nguyên du lịch là tiềm năng lớn để Kon Tum có thể phát triển mạnh ngành kinh tế du lịch.

Hãy kể tên tài nguyên du lịch hấp dẫn ở tỉnh Kon Tum.

2. Sự phát triển và phân bố

- Giá trị sản xuất ngành dịch vụ tỉnh Kon Tum qua các năm tăng liên tục.



Hình 5.15. Giá trị sản xuất ngành dịch vụ tỉnh Kon Tum giai đoạn 2015 – 2021 (Nguồn: Cục thống kê tỉnh Kon Tum - Niên giám thống kê Kon Tum 2022)

Quan sát hình 5.15, hãy nhận xét sự thay đổi giá trị sản xuất của ngành dịch vụ tỉnh Kon Tum giai đoạn 2015 – 2021.

a) Thương mại

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ năm 2021 đạt 25 373,74 tỷ đồng. Hệ thống siêu thị, chợ, trung tâm thương mại được phân bố khá hợp lý, phát huy hiệu quả. Tính đến tháng 12/2022, toàn tỉnh có 33 chợ gồm 17 chợ thành thị và 16 chợ xã, 1 trung tâm thương mại và 4 siêu thị.

Hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp trong tỉnh trong những năm gần đây ngày càng khởi sắc.

Bảng 5.7. Kim ngạch xuất, nhập khẩu tỉnh Kon Tum giai đoạn 2015 – 2021

Năm	2015	2018	2019	2021
Kim ngạch xuất khẩu (triệu USD)	63	208	210	290,5
Kim ngạch nhập khẩu (triệu USD)	12,3	3,85	6,1	6,3

(Nguồn: Sở Công thương tỉnh Kon Tum)

Dựa vào bảng 5.6, hãy nhận xét về kim ngạch xuất, nhập khẩu tỉnh ta giai đoạn 2015 – 2021.

Mặt hàng xuất khẩu chủ yếu: cao su thô, cà phê nhân, bàn ghế các loại, tinh bột sắn... chủ yếu xuất khẩu qua các nước Trung Quốc, Hàn Quốc, Ấn Độ, Singapore, Malaysia... Đã giảm dần xuất khẩu thô, từng bước chuyển sang xuất khẩu hàng hóa chế biến sâu như: Cà phê bột và hòa tan, tinh bột sắn, dây thun khoan... Các mặt hàng nhập khẩu chủ yếu là phân bón, gỗ xẻ...

Tăng trưởng xuất khẩu góp phần phát triển kinh tế - xã hội, tạo công ăn việc làm, tiêu thụ hàng hóa cho doanh nghiệp, thương nhân.

Chứng minh rằng hoạt động xuất, nhập khẩu của tỉnh Kon Tum chuyển biến tích cực trong những năm gần đây.

b) Du lịch

Những năm qua ngành du lịch đã được chú trọng đầu tư phát triển, từng bước khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên du lịch của tỉnh. Nhờ vậy hoạt động du lịch đã có sự phát triển tích cực, trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của địa phương trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Bảng 5.8. Số liệu về du lịch tỉnh Kon Tum giai đoạn 2018 - 2021

Tiêu chí	Năm			
	2018	2019	2020	2021
Tổng lượt khách du lịch (người)	448 304	462 000	250 000	331 000
Trong đó khách quốc tế (người)	181 672	185 000	43 560	0
Doanh thu (tỷ đồng)	253,661	297,340	120,000	85,500

(Nguồn: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Kon Tum)

Dựa vào bảng 5.7, hãy nhận xét về tổng lượt khách du lịch và doanh thu du lịch của tỉnh Kon Tum.

c) Giao thông vận tải

Tính đến năm 2021, tổng chiều dài đường bộ trên địa bàn tỉnh có khoảng 6 138 km. Kết cấu mặt đường bê tông nhựa chiếm 23,22%; mặt đường bê tông xi măng chiếm 31,43%; mặt đường nhựa chiếm 20,32%; còn lại là đường cấp phối và đường đất chiếm tỷ lệ lớn với 25,03%. Mật độ đường giao thông so với diện tích đất tự nhiên đạt 0,63 km/km².

Mạng lưới giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh đã được đầu tư xây dựng và phân bố tương đối hợp lý; nhiều tuyến đường đã và đang tiếp tục được đầu tư xây dựng, nâng cấp phục vụ cho phát triển kinh tế xã hội của tỉnh

Do yếu tố địa hình, nên tỉnh Kon Tum chưa có hệ thống đường thủy nội địa, chủ yếu là các hoạt động vận tải thủy quy mô nhỏ trên các lòng hồ thủy điện; hiện nay chưa có tuyến đường sắt chạy qua và không có hoạt động hàng không.

Tuy đã tích cực đầu tư phát triển nhưng hệ thống giao thông trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số hạn chế như mật độ đường còn thấp, nhiều tuyến đường lưu thông khó khăn vào mùa mưa. Khu vực nông thôn có tỉ lệ đường đất khá lớn đang cần sự đầu tư lớn trong tương lai.

Hãy nêu hiện trạng mạng lưới giao thông vận tải của tỉnh Kon Tum.



Luyện tập

1. Hãy kể tên các hoạt động sản xuất nông nghiệp nơi em đang sinh sống?
2. Hãy kể tên các xí nghiệp công nghiệp hoặc khu công nghiệp/cụm công nghiệp có ở địa phương em.
3. Phân tích tình hình phát triển ngành dịch vụ ở tỉnh Kon Tum.



Vận dụng

1. Nếu là nhà đầu tư, em sẽ đầu tư vào ngành kinh tế nào của tỉnh ta? Vì sao?
2. Hãy thu thập tài liệu, viết một báo cáo ngắn về ngành du lịch tỉnh Kon Tum.



TỰ VẤN LỰA CHỌN, ĐỊNH HƯỚNG NGHỀ NGHIỆP VÀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH HỌC TẬP, LỰA CHỌN MÔN HỌC CHO HỌC SINH THCS Ở KON TUM

Học xong chủ đề này, em sẽ:

- Nêu được một số chủ trương, chính sách của tỉnh Kon Tum trong công tác giáo dục phân luồng cho học sinh.
- Tìm hiểu được hệ thống các cơ sở giáo dục nghề nghiệp ở tỉnh Kon Tum.
- Xác định được một số nghề nghiệp phù hợp với sở thích, năng lực của bản thân.
- Xác định được những yêu cầu của nghề nghiệp và cách thức học tập, rèn luyện để đáp ứng những yêu cầu đó.
- Biết cách xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập hợp lý để tham gia học nghề hoặc học lên bậc Trung học phổ thông (THPT) phù hợp với định hướng lựa chọn nghề nghiệp của bản thân.



Mở đầu

Phân luồng học sinh sau THCS là định hướng phân bổ tỷ lệ học sinh sau khi tốt nghiệp THCS hướng đi vào các luồng để tiếp tục học tập theo các chương trình giáo dục khác nhau hoặc tham gia vào thị trường lao động

Việc định hướng phân luồng học sinh sau THCS có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với học sinh, giúp các em lựa chọn hướng đi phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng, hoàn cảnh và đặc điểm tâm sinh lí của bản thân, từ đó sẽ giúp đảm bảo chất lượng cuộc sống. Quyết định nghề nghiệp sai lầm sẽ làm cho bạn cảm thấy chán nản, bế tắc, bất lực và mất niềm tin vào chính mình. Định hướng nghề nghiệp bản thân đúng đắn sẽ tạo cơ hội cho các em tiếp tục học tập có hiệu quả, phù hợp với yêu cầu nhân lực của xã hội, góp phần cung ứng nguồn nhân lực phù hợp với nhu cầu của nền kinh tế, tạo cơ hội được học tập suốt đời cho mọi người, hướng tới xây dựng xã hội học tập.

Em hãy chia sẻ hiểu biết của em về định hướng phân luồng hướng nghiệp sau tốt nghiệp THCS?



1. Tìm hiểu một số chủ trương, chính sách của Kon Tum trong công tác giáo dục phân luồng^{1 2}

Mục tiêu của tỉnh Kon Tum dự kiến đến năm 2025 phấn đấu đạt ít nhất 80% trường THCS và 80% trường THPT có chương trình giáo dục hướng nghiệp gắn với hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương; 80% trường THCS và 80% trường THPT có giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn hướng nghiệp đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ; 30% học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp; 35% học sinh tốt nghiệp THPT tiếp tục học tập tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ cao đẳng.



Hình 6.1. Hoạt động tham quan, trải nghiệm, định hướng nghề nghiệp cho HS lớp 9 trên địa bàn tỉnh Kon Tum
(Ảnh do phòng KN&HTDN Trường Cao đẳng Kon Tum cung cấp)

Em hãy nêu chủ trương, chính sách của tỉnh Kon Tum trong công tác giáo dục phân luồng học sinh?

2. Hệ thống các cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tỉnh

Địa bàn tỉnh Kon Tum có 11 cơ sở GDNN do địa phương quản lý, gồm: 01 Trường Cao đẳng Kon Tum, 08 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện 1 và 02 Trung tâm GDNN tư thục đào tạo nghề lái xe. Có 09/10 huyện, thành phố có cơ sở giáo dục nghề nghiệp đóng chân trên địa

¹ 1 Kế hoạch số 3188/KH-UBND tỉnh Kon Tum ngày 14 tháng 11 năm 2018 V/v thực hiện đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh" trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

² Kế hoạch số 2312/KH-UBND tỉnh Kon Tum ngày 20 tháng 7 năm 2022 về Kế hoạch triển khai thực hiện chiến lược phát triển nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

bản; 09/11 cơ sở giáo dục công lập (chiếm 81,8%) và 02/11 cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục (chiếm 18,2%).

3. Giới thiệu một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp của tỉnh

3.1 Các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên

Các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên ở thành phố và các huyện thực hiện chương trình đào tạo thường xuyên theo yêu cầu của người học; chương trình bồi dưỡng, cập nhật, nâng cao kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp; chương trình đào tạo theo hình thức kèm cặp nghề, truyền nghề, tập nghề; chương trình chuyển giao công nghệ, chương trình đào tạo khác có thời gian đào tạo dưới 3 tháng. Tổ chức thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng đối với lao động nông thôn, lao động nữ, người khuyết tật và các chính sách khác theo quy định của pháp luật, đã đẩy mạnh kết hợp dạy văn hóa gắn với dạy nghề, phục vụ phân luồng, đồng thời giúp học sinh định hướng tốt hơn trong lựa chọn ngành nghề, rút ngắn thời gian học và có nhiều cơ hội việc làm sau khi ra trường

3.2 Trường Cao đẳng Kon Tum



Hình 6.2. Trường Cao đẳng Kon Tum (Ảnh: Hoannguyen)

Trường Cao đẳng Cộng đồng Kon Tum (nay được đổi tên thành Trường Cao đẳng Kon Tum) được thành lập và chính thức đi vào hoạt động kể từ ngày 01/01/2018. Trường có chức năng, nhiệm vụ đào tạo theo 3 cấp trình độ cao đẳng (CĐ), trung cấp (TC) và sơ cấp (SC); bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng

nghề cho người lao động theo yêu cầu của cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và người lao động; nhiên cứu, ứng dụng kỹ thuật - công nghệ nâng cao chất lượng hiệu quả đào tạo; hợp tác, liên kết tổ chức đào tạo; tổ chức sản xuất kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; chương trình bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm, kiến thức, kỹ năng chuyên ngành cho cán bộ, công chức, viên chức.

Ở Kon Tum có những cơ sở giáo dục nghề nghiệp nào phù hợp với học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở?

4. Lựa chọn một số nghề nghiệp phù hợp với bản thân

Lập kế hoạch xác định nhóm ngành nghề và nghề nghiệp cụ thể phù hợp với sở thích, năng lực của bản thân trong tương lai.

STT	Nhóm ngành, nghề yêu thích	Yêu cầu về phẩm chất	Yêu cầu về năng lực	Tham vấn
1	Nghệ thuật	Thân thiện, cởi mở, nhân ái	Khéo léo, sáng tạo, tư duy nhạy bén	Thầy cô, cha mẹ, bạn bè
2	Tổ chức	Biết tuân thủ kỷ luật	Tư duy nhạy bén, giao tiếp tốt	Thầy cô, cha mẹ, bạn bè
3	Máy tính và CNTT	Cẩn thận, nhiệt tình, trách nhiệm	Tư duy sáng tạo	Thầy cô, cha mẹ, bạn bè
4

Em hãy nêu những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân khi tham gia ngành nghề đó?

5. Thực hành cách tham vấn lựa chọn nghề nghiệp.

Bạn H không biết mình có sở thích và khả năng nổi bật gì nên chưa biết lựa chọn nghề nào cho phù hợp.

Bạn M và bạn N cùng sinh hoạt trong câu lạc bộ Tiếng Anh của nhà trường. Bạn M rủ bạn N đăng kí vào trường THPT Nguyễn Văn Cừ nhưng bạn N không muốn.

Lưu ý: Khi tham vấn xin ý kiến của thầy cô và bạn bè cũng như người thân em nên.

- Nêu nguyện vọng, khó khăn, lo lắng của bản thân sau khi tốt nghiệp THCS.
- Những mong muốn của bản thân mình.
- Biết lắng nghe, lựa chọn, sàng lọc thông tin.
- Đưa ra những lựa chọn phù hợp với bản thân.
- Tiếp tục xin ý kiến về lĩnh vực, sở thích mình lựa chọn.
- Nêu cảm nghĩ của em khi tham vấn lựa chọn nghề nghiệp

Lựa chọn nghề nghiệp đúng đắn, vững vàng sẽ giúp học sinh nhận thấy mình có thể mạnh ở lĩnh vực gì, đam mê ngành nghề nào mà có hướng phát triển cho phù hợp. Việc định hướng đúng nghề nghiệp sẽ giúp chúng ta tiết kiệm được một khoảng thời gian khá dài trong việc quay trở lại với những ngành mà mình đã bỏ lỡ, sẽ giúp chúng ta được làm công việc phù hợp với sở thích và năng lực của bản thân. Nếu lựa chọn sai nghề không chỉ lãng phí chất xám, mà còn khiến bản thân không phát huy được năng lực, tổ chức dễ gây chán nản, bế tắc, thiếu quyết tâm, động lực để học tập và làm việc sau này đôi khi làm mất niềm tin vào chính mình.



Hình 6.4. Tư vấn nghề nghiệp, hướng nghiệp phân luồng học sinh THCS trên địa bàn tỉnh Kon Tum (Ảnh do phòng KN&HTDN Trường CĐKT cung cấp)

Qua buổi hướng nghiệp các em có cái nhìn rõ hơn về ngành nghề, từ đó xác định được thể mạnh cũng như sự yêu thích của bản thân và định hướng tương lai một cách tốt hơn.

Em hãy chia sẻ những cảm nghĩ của mình sau các tiết hướng nghiệp?

6. Xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với định hướng nghề nghiệp của bản thân

Xây dựng kế hoạch học tập là quá trình lên kế hoạch phác thảo thời gian và mục tiêu học tập để người học lên lịch học tập một cách hợp lý và hiệu quả. Bên cạnh đó cần hình thành được hứng thú nghề nghiệp và biết cách nuôi dưỡng hứng thú, đam mê nghề nghiệp. Đồng thời, chỉ ra được một số điểm mạnh và chưa mạnh về phẩm chất và năng lực của bản thân có liên quan đến nghề mà mình yêu thích. Học sinh biết lên lịch học tập cho từng môn học, bài tập, kiểm tra... để bảo đảm việc học tập đạt kết quả cao nhất, theo dõi, điều chỉnh kế hoạch học tập khi cần đồng thời giúp cải thiện khả năng tự quản lý và tự học của mình.

1. Tại sao phải lập kế hoạch học tập? Việc lập kế hoạch học tập có ý nghĩa như thế nào?

2. Em hãy viết 1 báo cáo ngắn gọn về việc xây dựng kế hoạch học tập để định hướng nghề nghiệp của bản thân sau khi tốt nghiệp THCS

Gợi ý:

a. Chuẩn bị báo cáo:

- Trao đổi, tham vấn ý kiến của người thân, thầy, cô về dự định chọn nghề của bản thân;

- Tự nhận xét, đánh giá về năng lực, sở trường của bản thân so với định hướng lựa chọn nghề nghiệp của bản thân;

- Lựa chọn nhóm môn học và những phẩm chất, năng lực cần rèn luyện phù hợp với định hướng nghề nghiệp.

- Xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp, những thuận lợi và khó khăn của b(chọn một trong các vấn đề: tác động tích cực của phát triển kinh tế đến văn hoá, xã hội; tác động tiêu cực của phát triển kinh tế đến văn hoá, xã hội; giải pháp hạn chế, khắc phục tác động tiêu cực)

- Sưu tầm thông tin, tư liệu, hình ảnh... về vấn đề nghiên cứu

- Lập đề cương báo cáo

b. Yêu cầu về nội dung của báo cáo:

- Báo cáo ngắn gọn về vấn đề nghiên cứu

Gợi ý:

- Giới thiệu định hướng lựa chọn nghề nghiệp của bản thân; giải thích lí do lựa chọn nghề nghiệp

- Một số yêu cầu về PC, NL cần có của nhóm nghề nghiệp lựa chọn của bản thân.

- Những điểm phù hợp, chưa phù hợp của bản thân so với yêu cầu về PC, NL cần có của nhóm nghề nghiệp lựa chọn

- kế hoạch học tập, rèn luyện:

+ Dự kiến chọn những môn học nào.



Luyện tập

1. Em hãy thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp của bản thân chia sẻ những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện

2. Em dự định học nghề gì sau khi tốt nghiệp THCS?



Vận dụng

Căn cứ kết quả thực hiện kế hoạch học tập, rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp của bản thân, em hãy tham vấn ý kiến của người thân, thầy cô và các bạn để đề xuất giải pháp thực hiện tốt kế hoạch đó

Chủ đề 7

HỌC SINH KON TUM VỚI VĂN HOÁ GIAO THÔNG

Học xong chủ đề này, em sẽ:

- Hiểu được thế nào là văn hóa giao thông.
- Đánh giá được các hành vi chưa có văn hóa khi tham gia giao thông.
- Xây dựng và thực hiện được văn hóa giao thông.
- Xác định được trách nhiệm của học sinh với văn hóa giao thông.



Mở đầu

*** Đọc tình huống và trả lời câu hỏi:**

Trên đoạn đường Phạm Văn Đồng, thành phố Kon Tum, nhìn thấy các em học sinh gặp nhiều khó khăn khi sang đường, bác tài xế xe tải đã chủ động dừng hẳn xe lại để nhường đường cho các em học sinh đi qua trước mặt mình. Hành động của bác tài xế xe tải không chỉ giúp cho các em học sinh và các phương tiện khác sang đường được dễ dàng, an toàn hơn mà còn tránh nguy cơ gây tai nạn cho các phương tiện khác. Sau khi sang đường được an toàn, các em học sinh cũng không quên vòng tay cúi đầu chào cảm ơn bác tài xế xe tải.

(Theo: Thái Sơn)

1. Trong tình huống trên, bác tài xế xe tải đã làm gì? Hành động đó đã mang lại điều gì cho các em học sinh và trật tự an toàn giao thông đường phố?
2. Khi sang đường an toàn, các em học sinh đã có hành động như thế nào?



Kiến thức mới

I. VĂN HÓA GIAO THÔNG

1. Khái niệm văn hóa giao thông

*** Quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi:**



Hình 7.1. Tuân thủ tín hiệu đèn giao thông
(Ảnh: Đ.T)



Hình 7.2. Giúp đỡ người qua đường
(Ảnh: Đ.T)

1. Các hình ảnh trên đây, người tham gia giao thông đang thực hiện những điều gì? Vì sao phải thực hiện như vậy?

2. Qua hình ảnh cùng với hiểu biết của mình, em hiểu thế nào là văn hóa giao thông? Ý nghĩa của văn hóa giao thông?

Văn hóa giao thông là việc thực hiện đúng, gương mẫu và tự giác Luật Giao thông, có cách thức xử sự phù hợp chuẩn mực đạo đức, phù hợp lẽ phải, có trách nhiệm với cộng đồng khi tham gia giao thông.

2. Văn hóa giao thông trên địa bàn tỉnh Kon Tum

* **Đọc thông tin và trả lời câu hỏi:**

Thông tin 1:

Trở về thành phố Kon Tum sau chuyến công tác tại huyện Sa Thầy, khi đi đến cầu Kroong (xã Kroong, thành phố Kon Tum), chúng tôi hoang mang khi gặp một nhóm thanh thiếu niên tụ tập trên cầu. Đứng từ xa quan sát, chúng tôi nhận thấy nhóm thanh thiếu niên có hơn 10 người, không đội mũ bảo hiểm, đứng tại chỗ nẹt pô, bóp đầu xe, mặc cho nhiều phương tiện qua lại. Dừng xe đứng quan sát, tôi đoán rằng các thanh thiếu niên này đang chuẩn bị cho “cuộc đua xe trái phép”. Đúng như dự đoán, sau đó ít phút, nhóm này đã được chia ra thành từng tốp nhỏ gồm 3 chiếc một lần, điểm xuất phát là đầu cầu phía xã Kroong, còn đích đến là đầu cầu bên kia, thuộc xã Sa Bình, huyện Sa Thầy. Từng con “ngựa sắt” với tiếng pô thật to được các thanh thiếu niên điều khiển vọt đi bất chấp sự mất an toàn của bản thân và những người tham gia giao thông khác. Các “quái xế” chạy xe với tốc độ cao, lạng lách, đánh võng khiến tôi và đồng nghiệp thót tim và lo lắng cho người đi đường.



Hình 7.3. Thanh, thiếu niên tổ chức đua xe trái phép (Ảnh: Văn Tùng)

1. *Những thanh thiếu niên ở thông tin trên đã có hành vi gây mất trật tự an toàn giao thông như thế nào? Hành vi đó có thể dẫn đến những hậu quả gì? Nếu có mặt ở đó em sẽ làm gì?*

2. *Thanh thiếu niên nơi em sinh sống có những hành vi nào gây ảnh hưởng đến an toàn giao thông? Em có nhận xét gì về những hành vi đó?*

Thông tin 2:

Sau cơn mưa, trên đoạn đường Trần Hưng Đạo, thành phố Kon Tum, nước ngập mặt đường. Chiếc ô tô con do một thanh niên điều khiển bấm còi inh ỏi đang lao vun vút, xé làn nước trên mặt đường bắn ra hai bên, tạt thẳng vào người và các phương tiện khác đang khó khăn lưu thông trên đoạn đường ngập lụt. Không những thế, khi đến gần chỗ giao nhau với đường Phan Đình Phùng, do phóng nhanh, chiếc xe con đã đi lấn vào làn đường dành cho xe đạp, xe máy và va chạm với chiếc xe máy của một người đi đường khiến họ loạng choạng tay lái, suýt ngã. Thấy vậy, anh thanh niên chỉ ngoái đầu nhìn lại, cười ré lên một tiếng rồi phóng xe đi, bất chấp sự ngỡ ngàng của mọi người.

(Theo: Thái Sơn)

1. Những chi tiết nào thể hiện anh thanh niên lái xe ô tô đã vi phạm Luật Giao thông, vi phạm chuẩn mực đạo đức khi tham gia giao thông? Vì sao?

2. Em có nhận xét gì về hành vi, thái độ của anh thanh niên? Em sẽ làm gì khi chứng kiến sự việc này?

Thông tin 3:

Khoảng hơn 8h, ngày 13/9/2023, xe mô tô do anh A.V (30 tuổi) điều khiển chạy hướng Đăk Tô - thành phố Kon Tum chở theo vợ là Y.G (cùng trú tại huyện Tu Mơ Rông), khi đến tại km1511+850 đường Hồ Chí Minh đoạn qua khối 10, thị trấn Đăk Tô (huyện Đăk Tô) do phóng nhanh, thiếu quan sát đã va chạm vào đuôi xe tải do N.V.H (trú tại huyện Đăk Tô) điều khiển đang đỗ cùng chiều bên đường. Hậu quả là A.V và Y.G tử vong tại chỗ.

(Theo: P.N.)

1. Theo em, nguyên nhân chủ yếu nào dẫn đến sự việc đáng tiếc trên?

2. Em rút ra bài học gì cho mình mỗi khi tham gia giao thông?

Giao thông trên địa bàn tỉnh Kon Tum vẫn tồn tại nhiều hành vi, biểu hiện vi phạm pháp luật, thiếu văn hoá, gây mất ổn định trật tự an toàn giao thông, ảnh hưởng đến đời sống xã hội.

II. HỌC SINH KON TUM XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN VĂN HOÁ GIAO THÔNG

* Đọc thông tin và trả lời câu hỏi:

Ở Kon Tum, để thuận tiện trong việc đi học, nhiều phụ huynh đã mua cho con xe đạp điện, xe máy điện, xe máy 50 phân khối. Tuy nhiên, nhiều học sinh

sử dụng phương tiện này đã không chấp hành nghiêm Luật Giao thông đường bộ, gây nguy cơ mất an toàn đến những người tham gia giao thông. Quan sát tại các trường Trung học Cơ sở, Trung học Phổ thông vào giờ tan trường không chỉ ở thành phố, mà tại các huyện cũng không khó để bắt gặp hình ảnh các em học sinh điều khiển xe điện, xe máy không chấp hành Luật Giao thông đường bộ. Nhiều bạn học sinh ngang nhiên điều khiển xe đạp điện, xe máy điện không đội mũ bảo hiểm; một số bạn đi xe máy 50 phân khối còn đi ngược chiều, chở quá số người quy định. Thậm chí, nhiều học sinh còn sử dụng xe phân khối lớn gửi ở các quán, nhà dân xung quanh gần trường học.



Hình 7.4. Học sinh đi xe máy không đội mũ bảo hiểm (Ảnh: Văn Tùng)

(Theo: Văn Tùng)

1. *Nêu những biểu hiện thiếu văn hóa giao thông của các bạn học sinh ở thông tin trên.*

2. *Những hành vi đó có thể dẫn đến hậu quả như thế nào?*

*** Quan sát hình ảnh và trả lời câu hỏi:**



Hình 7.5. Mất an toàn giao thông trước cổng trường khi tan học (Ảnh: Phúc Nguyên)

1. Trường em đang học có xảy ra tình trạng này không?

2. Em hãy đề xuất các giải pháp để khắc phục tình trạng này.

*** Đọc tình huống và trả lời câu hỏi:**

Trong giờ thảo luận về chủ đề: “Học sinh Kon Tum xây dựng và thực hiện văn hóa giao thông”, bạn Bình cho rằng: Việc xây dựng và thực hiện văn hóa giao thông là trách nhiệm của các cơ quan chức năng, còn đối với học sinh chúng mình, chỉ cần chấp hành đúng Luật Giao thông là được, đã là người có văn hóa giao thông. Bạn An lại cho rằng: Xây dựng và thực hiện văn hóa giao thông là trách nhiệm của mọi người, ngoài thực hiện đúng Luật Giao thông còn cần phải có thái độ, hành vi, ý thức trách nhiệm khác phù hợp đạo đức, hợp lẽ phải mới chính là người tham gia giao thông có văn hóa.

1. *Nêu nhận xét của em về ý kiến của hai bạn Bình và An.*

2. *Hãy đề xuất ý kiến của em giúp hai bạn xây dựng và thực hiện văn hóa giao thông.*

- Tự giác, gương mẫu chấp hành nghiêm túc Luật Giao thông.

- Không tham gia hoặc cổ vũ các hoạt động làm mất trật tự an toàn giao thông.

- Khi xảy ra va chạm, tai nạn giao thông phải có thái độ hợp tác, ứng xử có văn hóa; hỗ trợ người dân và các lực lượng chức năng trong việc sơ cứu, cấp cứu nạn nhân.

- Có trách nhiệm giúp đỡ người già, người khuyết tật, người bị nạn, trẻ em,... khi tham gia giao thông.

- Đề xuất các sáng kiến thực hiện an toàn, văn hóa giao thông.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA HỌC SINH VỚI VĂN HOÁ GIAO THÔNG

Học sinh có trách nhiệm như thế nào đối với văn hoá giao thông?

- Tìm hiểu, học tập để nắm vững, thực hiện đúng Luật Giao thông đường bộ.

- Tham gia đầy đủ các hoạt động về chủ đề an toàn giao thông, văn hoá giao thông.

- Phê phán, đấu tranh những hành vi sai trái, thiếu đạo đức, trách nhiệm khi tham gia giao thông.

- Tuyên truyền, vận động người thân, gia đình, cộng đồng thực hiện tốt văn hóa giao thông.



Hình 7.6. Ngoại khóa an toàn giao thông
(Ảnh: ĐHH)



Luyện tập

1. Thế nào là văn hóa giao thông? Nêu biểu hiện và ý nghĩa của văn hóa giao thông?

2. Trường em, địa phương nơi em sinh sống có những hoạt động nào về an toàn giao thông, văn hóa giao thông?

3. Tình huống:

Trên đường đi chơi bằng xe mô tô, do phóng nhanh vượt ẩu, xe anh K đã va chạm vào sau đuôi xe mô tô của anh B đang đi cùng chiều khiến anh K ngã, bị thương khá nặng. Thấy người đi đường dừng lại cười và dùng điện thoại quay video, anh B vội vã bỏ đi, để mặc anh K nằm giữa đường không có ai giúp đỡ.

- Những ai trong tình huống trên đã vi phạm Luật Giao thông, văn hóa giao thông? Vì sao?

- Em có nhận xét gì về hành vi, thái độ của anh B và anh K khi tham gia giao thông?

- Nếu em là người đi đường, khi chứng kiến sự việc trên em sẽ làm gì?



Vận dụng

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền thực hiện an toàn giao thông, văn hoá giao thông ở trường em hoặc địa phương em đang học tập và sinh sống.

Yêu cầu:

1. Nêu được thực trạng văn hoá giao thông ở trường em hoặc địa phương em trong thời gian qua.

2. Đề xuất các biện pháp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn giao thông, văn hoá giao thông cho bạn bè, người thân (nội dung, biện pháp, đối tượng tham gia, cách thực hiện, thời gian và địa điểm thực hiện,...).

3. Báo cáo kết quả triển khai thực hiện kế hoạch trước lớp (bằng hình ảnh, tư liệu, số liệu,...).



HỌC SINH KON TUM VỚI BÌNH ĐẲNG GIỚI VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN VỊ THÀNH NIÊN

Học xong chủ đề này, em sẽ:

- Biết được chủ trương, chính sách của tỉnh Kon Tum trong việc thực hiện bình đẳng giới, chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên.
- Nêu được một số giải pháp thực hiện bình đẳng giới và chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên phù hợp với điều kiện của bản thân, địa phương Kon Tum.
- Giáo dục, rèn luyện tính tự chủ, trách nhiệm trong thực hiện bình đẳng giới và một số kỹ năng chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên ở địa phương, ở tỉnh Kon Tum.



Có ý kiến cho rằng: Thực hiện tốt bình đẳng giới và chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên sẽ phòng tránh nhiều hệ lụy tiêu cực trong giới trẻ, là nền tảng nâng cao chất lượng dân số, chất lượng cuộc sống của mỗi người.

Em có đồng tình với ý trên không? Vì sao?



I. THỰC HIỆN BÌNH ĐẲNG GIỚI Ở KON TUM.

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin: Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác bình đẳng giới. Đồng thời thông qua các hoạt động tuyên truyền phổ biến giáo dục chính sách pháp luật về bình đẳng giới, tổ chức lồng ghép vấn đề bình đẳng giới vào xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương, xây dựng mô hình bình đẳng giới ở các huyện thị trên địa bàn tỉnh. Nhờ vậy, công tác thực hiện bình đẳng giới trên toàn tỉnh đã đạt được một số kết quả nhất định. Nhận thức của cán bộ Đảng viên, nhân dân về bình đẳng giới đã nâng cao rõ rệt, có nhiều chuyển biến tích cực và từng bước thu hẹp khoảng cách giới. Việc thực hiện bình đẳng giới trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội trên địa bàn tỉnh đã đạt được nhiều kết quả, góp phần quan trọng trong thực hiện hiệu

quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh tại địa phương.

(Trích báo cáo kết quả thực hiện công tác bình đẳng giới của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum ngày 20 tháng 04 năm 2022)

Em có biết:

Ngày Quốc tế Trẻ em gái (IDG) được Đại hội đồng Liên hợp quốc tổ chức vào ngày 11/10 hàng năm nhằm nâng cao nhận thức bình đẳng giới của cộng đồng.

Vào ngày 11 tháng 10 hàng năm, đây sẽ là dịp cả thế giới hưởng ứng ngày Quốc tế Trẻ em gái - tập trung chủ yếu vào các bé gái dưới độ tuổi vị thành niên.

Ngày Quốc tế Trẻ em gái được tổ chức mỗi năm nhằm tạo ra cơ hội được đấu tranh, vươn lên và nâng cao nhận thức cho trẻ em gái. Đồng thời, đây là lúc để cả thế giới dành sự quan tâm đến những vấn đề về phân biệt đối xử, bạo lực với phụ nữ và trẻ em.

Các trẻ em gái xứng đáng có quyền được hưởng những điều tốt đẹp về sức khỏe, giáo dục, an ninh. Hàng năm, Liên Hợp Quốc đều xây dựng những chủ đề riêng dành cho ngày Quốc tế Trẻ em gái, khuyến khích và bảo vệ nhân quyền cũng như các yếu tố về giáo dục, dinh dưỡng, y tế, bảo vệ khỏi sự kỳ thị, bạo lực và không còn nạn tảo hôn.

Tại Việt Nam tháng 11 được chọn làm “Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó bạo lực trên cơ sở giới”. Hàng năm, vào tháng này tại 63 tỉnh thành đã có những hoạt động hưởng ứng thiết thực.

- 1. Thông tin trên đã đề cập đến những giải pháp nào để thực hiện bình đẳng giới ở tỉnh Kon Tum?*
- 2. Hãy đánh giá tác động của những biện pháp, chủ trương, chính sách của tỉnh Kon Tum đối với việc thực hiện bình đẳng giới tại địa phương?*
- 3. Em hãy chia sẻ với các bạn về một số giải pháp thực hiện bình đẳng giới ở địa phương?*

Để thực hiện bình đẳng giới, cần:

- **Xây dựng, ban hành chính sách pháp luật về bình đẳng giới.**
- **Tuyên truyền, nâng cao nhận thức hiểu biết về bình đẳng giới**
- **Xóa bỏ các phong tục, tập quán lạc hậu, các định kiến về giới.**
- **Đối xử công bằng, tạo cơ hội như nhau trong học tập, lao động và tham gia các hoạt động khác giữa các giới.**

II. CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN VỊ THÀNH NIÊN Ở KON TUM

Em hãy đọc thông tin và trả lời câu hỏi

Thông tin 1: Kon Tum là tỉnh miền núi, biên giới nằm ở Bắc Tây Nguyên, có 43 dân tộc cùng sinh sống. Trong đó, có 7 dân tộc thiểu số tại chỗ gồm: Gia Rai, Ba Na, Xơ Đăng, Giẻ - Triêng, Brâu, Rơ Măm, Hre. Tình hình tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn tỉnh nhất là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa luôn là vấn đề gây nhức nhối. Ở đây, tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống là những hủ tục tồn tại từ nhiều thế hệ khiến chất lượng dân số suy giảm, nguy cơ suy thoái giống nòi, ảnh hưởng nghiêm trọng đến chất lượng nguồn nhân lực và là một trong những lực cản đối với sự tiến bộ xã hội, sự phát triển kinh tế-xã hội bền vững của tỉnh Kon Tum.

Trong năm 2022 toàn tỉnh có 3.964 cặp kết hôn (kể cả các cặp sống chung với nhau như vợ chồng), trong đó có 238 cặp tảo hôn. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên nhưng một trong những nguyên nhân chủ yếu là do thiếu kiến thức về chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên.

(Số liệu trích từ báo cáo kết quả thực hiện công tác giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn tỉnh, ngày 21/2/2023 của Ban Dân Tộc tỉnh Kon Tum)

Thông tin 2: Chăm sóc sức khỏe sinh sản cho đối tượng vị thành niên là công tác quan trọng góp phần ổn định nhiều mặt của xã hội, phòng tránh nhiều hệ lụy tiêu cực trong giới trẻ và là nền tảng nâng cao chất lượng dân số, gia đình về lâu dài cho địa phương. Nhằm giúp cho trẻ trong độ tuổi trưởng thành hiểu biết về các vấn đề sức khỏe sinh sản vị thành niên, trang bị cho các em kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, phòng ngừa các tệ nạn và các hậu quả đáng tiếc có thể xảy ra. Tỉnh Kon Tum đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai nhiều hoạt động thiết thực đã mang lại nhiều kết quả

khả quan. Trong thời gian tới, tỉnh Kon Tum tiếp tục quan tâm, chỉ đạo thực hiện hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên trên địa bàn bằng những việc làm như: phối hợp với các cơ quan ban ngành trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác truyền thông, tăng cường lồng ghép giữa truyền thông và cung cấp dịch vụ tư vấn, khám sức khỏe, tổ chức các lớp tập huấn, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, xây dựng và duy trì hoạt động của các mô hình chăm sóc sức khỏe vị thành niên, tăng cường kiểm tra, giám sát...

Thông điệp 1: Bước vào tuổi dậy thì các bạn nam và nữ có sự thay đổi về thể chất và sinh lý. Các bạn không nên lo lắng và có thể tự hào về sự phát triển, về vẻ đẹp của cơ thể mình. Đặc biệt khi các bạn nữ bắt đầu hành kinh, các bạn nam bắt đầu có hiện tượng mộng tinh. Đây là hiện tượng sinh lý bình thường, dấu hiệu của sự trưởng thành từ cô bé trở thành thiếu nữ, từ chú bé trở thành chàng trai. Các bạn không phải lo lắng, sợ hãi. Tuy nhiên, cần nhớ rằng khi các bạn gái đã hành kinh và bạn trai xuất tinh, nếu quan hệ tình dục không an toàn dù chỉ một lần thì bạn gái có thể có thai ngoài ý muốn.

Thông điệp 2: ĐIỀU CẦN LƯU Ý KHI CHĂM SÓC SỨC KHỎE SINH SẢN VỊ THÀNH NIÊN

NÊN LÀM

- Chủ động tìm hiểu kiến thức về giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên.
- Tâm sự nếu có những điều lo lắng, băn khoăn, thắc mắc với cha mẹ, những người tin cậy và có trách nhiệm.
- Lập thời gian biểu học tập, nghỉ ngơi, giải trí, tập luyện thể dục thể thao phù hợp và điều độ.
- Thiết lập tình bạn khác giới trong sáng. Phân biệt rõ ràng giữa tình yêu và tình bạn khác giới.
- Bạn nữ: biết cách thực hiện vệ sinh kinh nguyệt. Đến 15-16 tuổi mà không có kinh nguyệt thì phải đi khám.
- Bạn nam: biết phát hiện những bất thường về cơ quan sinh dục của mình để đi khám bệnh kịp thời như: hẹp bao quy đầu, tinh hoàn ẩn, vị trí bất thường của lỗ tiểu. Không mặc quần lót quá bó sát, chật hẹp.

KHÔNG NÊN LÀM

- Xem hình ảnh, sách báo và các phương tiện truyền thông khác có nội dung khiêu dâm, đồi trụy.
- Sử dụng rượu, bia, thuốc lá, ma túy và các chất kích thích gây nghiện khác.
- Kết hôn sớm khi chưa đủ tuổi theo quy định của pháp luật.
- Yêu quá sớm, thử quan hệ tình dục. Quan hệ tình dục trước hôn nhân.
- Gần gũi (quen) với những bạn bè không tốt.

Thông điệp 3: KỸ NĂNG TRÁNH BỊ XÂM HẠI TÌNH DỤC

- Không đi một mình hoặc đi riêng với người khác giới ở nơi vắng người, tối tăm.
- Không ở trong phòng kín một mình với người lạ, người khác giới.
- Không đi nhờ xe người lạ, nhận tiền, quà hoặc sự giúp đỡ đặc biệt của người khác mà không có lí do chính đáng.
- Không để người lạ vào nhà nhất là khi ở nhà một mình.
- Biết cách ứng phó với nguy cơ bị xâm hại như:
 - + Đẩy kẻ xấu ra, không để cho họ động chạm vào bản thân.
 - + Đứng ngay dậy, chạy thật nhanh tới chỗ có nhiều người.
 - + Kêu cứu, hô hoán để nhận sự giúp đỡ.
 - + Phải nói ngay với người lớn, người thân trong gia đình.

1. Theo em, chăm sóc sức khỏe sinh sản cho lứa tuổi vị thành niên ở tỉnh Kon Tum có những thuận lợi và gặp khó khăn gì?

2. Chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên đã đem lợi ích gì cho bản thân em, cho địa phương?

3. Dựa vào thông tin trên, em hãy chỉ ra các biện pháp thực hiện chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên ở tỉnh Kon tum?

4. Để chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, em cần trang bị cho bản thân những kỹ năng gì?



1. Em hãy cho biết những nhận định dưới đây là đúng hay sai. Vì sao?

A. Bình đẳng giới là đấu tranh cho phụ nữ, chống lại đàn ông.

B. Chế độ ăn ngủ không ảnh hưởng đến sức khỏe sinh sản vị thành niên.

C. Bình đẳng giới là bắt phụ nữ làm những công việc “dành cho đàn ông” và ngược lại.

D. Mang thai ở tuổi vị thành niên sẽ dẫn đến một số hậu quả nghiêm trọng.

2. Những việc nên làm, không nên làm nhằm thực hiện bình đẳng giới và chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên ở địa phương em theo gợi ý

Trách nhiệm (cá nhân, gia đình, xã hội)	Những việc nên làm	Những việc không nên làm
Bình đẳng giới	?	?
Chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên	?	?

3. Y N đang học lớp 9 trường THCS xã Rờ Koi, bạn mơ ước sau này trở thành thợ sửa ô tô nên bạn tự nhủ với bản thân cần cố gắng chăm chỉ học tập để thực hiện ước mơ của mình. Bạn Y N đã chia sẻ dự định của mình với gia đình nhưng gia đình không đồng ý vì cho rằng: “Nữ chỉ cần học đến lớp 9 sau đó lấy chồng sinh con. Chăm lo công việc gia đình là trách nhiệm của phụ nữ, phụ nữ không làm được những công việc như sửa chữa ô tô”. Gia đình đang chờ bạn kết thúc năm học lớp 9 sẽ gả bạn cho người cùng làng.

a. Em hãy nhận xét về quan điểm và việc làm của gia đình N ?

b. Nếu là N, em sẽ làm gì?



1. Em hãy cùng bạn thực hiện thiết kế một sản phẩm tuyên truyền các quy định của pháp luật, quyền và nghĩa vụ của công dân trong thực hiện bình đẳng giới.

2. Em hãy cùng bạn chuẩn bị và trình bày trước lớp bài tuyên truyền về chủ đề chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên.

THỰC TRẠNG, GIẢI PHÁP QUẢN LÝ VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI SINH HOẠT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM

Học xong chủ đề này, em sẽ:

- Chỉ ra được các loại chất thải sinh hoạt phổ biến ở Kon Tum.
- Nêu được một số quy định của pháp luật về quản lý, xử lý chất thải sinh hoạt.
- Đề xuất các giải pháp để thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải sinh hoạt tại địa phương.
- Học sinh có tinh thần chủ động, tích cực tuyên truyền, vận động người khác tham gia các hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại địa phương.



Mở đầu



Hình 9.1. Hình minh họa các loại chất thải rắn

Em hãy quan sát các hình vẽ trên và cho biết đâu là chất thải rắn sinh hoạt có khả năng tái chế, chất thải thực phẩm và chất thải rắn khác?



Kiến thức mới

Chất thải (rác thải) sinh hoạt phát sinh từ các hộ gia đình, khu công cộng, bệnh viện, khu xử lý chất thải. Chất thải sinh hoạt gồm chất thải rắn sinh hoạt, nước thải sinh hoạt. Chất thải sinh hoạt là nguyên nhân chính dẫn đến tình trạng ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí và phát sinh dịch bệnh,...

I. TÌM HIỂU CÁC LOẠI CHẤT THẢI SINH HOẠT PHỔ BIẾN Ở KON TUM

1. Chất thải rắn sinh hoạt

Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ quá trình sinh hoạt hằng ngày của con người, chúng rất đa dạng bao gồm thành phần vô cơ và hữu cơ như thực phẩm, thức ăn thừa, bao bì ni lông, hộp nhựa, vỏ chai, thủy tinh, bìa carton, gỗ, giấy,...

Dựa vào đặc điểm, tính chất của chúng người ta phân thành 3 nhóm:

a. Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế

Vật liệu	Giấy	Nhựa	Kim loại	Thủy tinh	Cao su
Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế	?	?	?	?	?
Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế phổ biến ở địa phương	?	?	?	?	?

Hãy liệt kê vào vở các loại chất thải rắn mà em biết tương ứng vào mỗi ô có dấu “?” ở bảng trên?

Quan sát loại chất thải rắn trong gia đình có khả năng tái sử dụng, tái chế; em hãy lựa chọn sử dụng lại hoặc tái chế để sử dụng vào mục đích khác thay vì mua mới các vật dụng?



Hình 9.2. Thùng đựng chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế

b. Chất thải thực phẩm

Chất thải thực phẩm rất đa dạng, chúng thuộc các nhóm sau: thực phẩm thừa, thực phẩm hết hạn sử dụng; thực phẩm hư hỏng; các loại xác, bã; các phần không sử dụng được của động vật, thực vật.

Hãy kể tên các chất thải thực phẩm thường có trong gia đình em? Nêu những việc làm cụ thể để tiết kiệm thực phẩm hàng ngày và hạn chế chất thải thực phẩm?



Hình 9.3. Thùng đựng chất thải thực phẩm

c. Chất thải rắn sinh hoạt khác

Đây là những loại rác thải đã qua sử dụng và không còn khả năng tái tạo lại được nữa, được chôn lấp hoặc đốt tiêu hủy.

Chất thải rắn sinh hoạt khác gồm: vỏ bao bì bánh kẹo, giấy bạc; hạt hút ẩm; đồ sành sứ, đồ gốm vỡ; giấy ăn đã sử dụng; quần áo, khăn cũ; đầu lọc thuốc lá; tã em bé,...

Liệt kê những chất thải sinh hoạt khác thường phát sinh trong gia đình em? Hãy chỉ ra những biện pháp để giảm thiểu những loại chất thải này?



Hình 9.4. Thùng đựng chất thải rắn sinh hoạt khác

2. Nước thải sinh hoạt

Chúng sinh ra do các hoạt động của con người thuộc những nhóm sau:

- *Nước bài tiết của con người*: phân, nước tiểu, máu, mồ hôi, giấy vệ sinh đã sử dụng và khăn ướt.

- *Nước rửa*: nước giặt quần áo, lau sàn, rửa bát, rửa xe,..nước này có khả năng tái sử dụng.

- *Các chất lỏng thải phát sinh do sinh hoạt*: dầu ăn, đồ uống, xăng dầu, dầu nhớt ô tô xe máy, chất tẩy rửa,...chúng có khả năng gây ô nhiễm nặng.

Hãy kể tên các loại nước thải sinh hoạt chủ yếu của gia đình em? Chỉ ra các biện pháp để làm giảm lượng nước thải sinh hoạt đó.

3. Hiện trạng chất thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Trong những năm gần đây, tốc độ đô thị hóa tăng nhanh, lượng chất thải sinh hoạt phát sinh ngày càng nhiều. Đây là vấn đề cấp thiết đã và đang được các cơ quan chức năng cũng như người dân đặc biệt quan tâm. Tỉnh Kon Tum có nhiều giải pháp giảm thiểu tác hại, tái sử dụng, tái chế và thu hồi năng lượng từ chất thải.

Tại TP.Kon Tum, các thị trấn có khối lượng chất thải sinh hoạt cao hơn và tỷ lệ được thu gom cũng cao hơn vùng nông thôn.

Tỷ lệ tái sử dụng, tái chế chất thải sinh hoạt của tỉnh hiện nay còn thấp.

Phương pháp xử lý rác thải sinh hoạt phổ biến trên địa bàn tỉnh chủ yếu là đốt hoặc chôn lấp.

Chất thải sinh hoạt chưa được thu gom ở vùng nông thôn gây ra nguy cơ tiềm ẩn ô nhiễm môi trường.

Nước thải sinh hoạt ở TP.Kon Tum và trung tâm các thị trấn được thu gom một phần nhưng chưa được xử lý triệt để.

Tỉnh Kon Tum đặt mục tiêu đến năm 2025, 90% chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, xử lý theo hướng hiện đại. Giảm tỷ lệ chất thải xử lý bằng phương pháp chôn lấp trực tiếp.



Hình 9.5. Hội nông dân thị trấn Plei Kần huyện Ngọc Hồi xây dựng Mô hình phân loại và xử lý rác thải hộ gia đình. (Ảnh: Nguyễn Thị Hà)

Em Hãy cho biết việc thu gom chất thải sinh hoạt ở địa phương em được thực hiện như thế nào?

II. MỘT SỐ QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ QUẢN LÝ, XỬ LÝ CHẤT THẢI SINH HOẠT

Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 đưa ra quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt và nước thải sinh hoạt.

Chất thải rắn sinh hoạt được phân loại theo nguyên tắc sau: (1) chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế; (2) chất thải thực phẩm; (3) chất thải rắn sinh hoạt khác.

Hộ gia đình, cá nhân ở đô thị phải chứa, đựng chất thải rắn sinh hoạt sau khi thực hiện phân loại. Chất thải thực phẩm có thể được sử dụng làm phân bón hữu cơ, làm thức ăn chăn nuôi.



Hình 9.6. Tỉnh đoàn Kon Tum tổ chức lễ phát động phòng, chống rác thải nhựa trong trường học (Ảnh: kontum.gov.vn)

Nước thải sinh hoạt phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình phải được thu gom, đấu nối với hệ thống thu gom, xử lý nước thải. Những nơi dân cư không tập trung phải được thu gom, xử lý tại chỗ.

Ngoài ra, các hướng dẫn thực hiện Luật còn đưa ra các chế tài xử phạt cụ thể cho từng hành vi vi phạm. Ví dụ, Điều 25 Nghị định 45/2022/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

1. Nêu nguyên tắc phân loại chất thải rắn sinh hoạt theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

2. Dựa vào Điều 25 Nghị định 45/2022/NĐ-CP em hãy chỉ ra những hành vi vi phạm học sinh thường mắc phải? Nêu mức xử phạt cho hành vi đó?

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THU GOM VẬN CHUYỂN XỬ LÝ CHẤT THẢI SINH HOẠT TẠI ĐỊA PHƯƠNG

1. Phân loại và thu gom chất thải sinh hoạt tại nguồn

Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng, giảm thiểu chất thải sinh hoạt, sử dụng các vật liệu tái chế trong sinh hoạt hằng ngày thay thế túi ni lông; khuyến khích tham gia phân loại chất thải sinh hoạt tại nguồn, mỗi loại được đựng vào các thùng hay túi riêng biệt; hạn chế sử dụng túi ni lông, không đổ rác thải bừa bãi,...

Ngày 06-10-2023 tỉnh Kon Tum ban hành công văn 2962/HD-STNMT hướng dẫn người dân thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn tỉnh Kon Tum.



Hình 9.7. Các hàng quán trong phố đi bộ TP.Kon Tum đều sử dụng các sản phẩm bằng tre, bằng giấy, không rác thải nhựa (Ảnh: HT)

2. Tái sử dụng và tái chế chất thải sinh hoạt

Chất thải thực phẩm: được ủ làm phân bón hoặc vận chuyển đến cơ sở sản xuất phân bón.

Chất thải rắn có khả năng tái sử dụng, tái chế: được đưa đến cơ sở tái chế để tái chế sử dụng lại.

Chất thải rắn sinh hoạt khác: cần được đưa đến các điểm tập kết rác để thực hiện xử lý rác thải tập trung theo quy định.



Hình 9.8. Sáng kiến “Robot phân loại rác bằng thị giác máy tính và trí tuệ nhân tạo” của học sinh tỉnh Kon Tum (Ảnh: Văn

3. Xử lý và tiêu hủy chất thải sinh hoạt

Có nhiều phương pháp xử lý và tiêu hủy chất thải, tỉnh Kon Tum chủ yếu dùng hai phương pháp chính:

Chôn lấp: đây là phương pháp truyền thống tuy nhiên vẫn được sử dụng phổ biến.

Đốt rác: là quá trình sử dụng nhiệt độ cao để phân hủy rác thải, quá trình đốt tạo ra xỉ, tro làm giảm đáng kể thể tích chất thải phải chôn lấp.

4. Mở rộng địa bàn thu gom, vận chuyển chất thải sinh hoạt

Những năm qua, phong trào xây dựng nông thôn mới ở nhiều địa phương của tỉnh Kon Tum đã được đẩy mạnh; tốc độ đô thị hóa ở các xã, thị trấn diễn ra nhanh chóng đã góp phần quan trọng làm thay đổi diện mạo của nền kinh tế cũng như cảnh quan của tỉnh nhà. Vì vậy, việc mở rộng thu gom, vận chuyển chất thải sinh hoạt cần được chú trọng. Đặc biệt tại vùng nông thôn, vùng sâu vùng xa.

5. Xây dựng các mô hình xã hội hóa trong công tác thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải sinh hoạt

Vận động người dân tham gia vào hoạt động thu gom, vận chuyển, lưu giữ và xử lý chất thải rắn sinh hoạt nhằm phát huy sự chung tay của mỗi người dân vào công tác bảo vệ môi trường.



Hình 9.9. Tỉnh đoàn Kon Tum bàn giao mô hình phân loại rác thải tại huyện Kon Plong (Ảnh: Hoàng)



Hình 9.10. Thu gom, vận chuyển chất thải sinh hoạt trên địa bàn các xã huyện Đăk Hà (Ảnh: Hoàng Thanh)

Em có biết?

Chất thải nguy hại phát sinh từ mỗi gia đình: Pin điện di động, dầu mỡ ô tô xe máy đã qua sử dụng, nhiệt kế, ống huỳnh quang, đèn compact, thuốc diệt côn trùng, các loại bình xịt, sơn móng tay, bình dập lửa,...

Việc phân loại chất thải sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn tỉnh Kon Tum còn hạn chế, do đó chất thải sinh hoạt nguy hại còn bị trộn lẫn với chất thải thông thường.

Dựa vào hiểu biết của bản thân, em hãy cho biết chúng ta cần có những biện pháp gì để vận động người dân tham gia vào hoạt động thu gom chất thải sinh hoạt ở địa phương?



Luyện tập

1. Chỉ ra các hiện trạng về chất thải rắn sinh hoạt ở tỉnh Kon Tum?
2. Nêu các giải pháp thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt ở địa phương em?



Vận dụng

Đề xuất tham gia các hoạt động phân loại, thu gom chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trong gia đình, cộng đồng

(kế hoạch thực hiện thông qua gợi ý dưới đây)

Các hoạt động	Gợi ý nội dung thực hiện	Đánh giá mức độ hoàn thành mỗi hoạt động
Hoạt động 1: Chuẩn bị	<ul style="list-style-type: none"> - Sổ và bút ghi chép; - Thiết bị chụp ảnh; - Dụng cụ đựng chất thải sau phân loại; - Dụng cụ đảm bảo an toàn: găng tay, khẩu trang,... - Tổ chức làm việc nhóm, kết hợp làm việc độc lập. 	
Hoạt động 2: Xác định vấn đề	<ul style="list-style-type: none"> - Khảo sát để xác định nguồn phát sinh các chất thải sinh hoạt ở trường/nơi sinh sống - Xác định các loại chất thải rắn sinh hoạt chủ yếu 	

<p>Hoạt động 3: Xây dựng kế hoạch thực hiện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đề ra mục tiêu; - Chỉ ra những việc cần thực hiện; - Thời gian thực hiện; - Xác định thời gian cần thực hiện; - Phân công nhiệm vụ từng thành viên; - Dự trù kinh phí thực hiện (nếu có) 	
<p>Hoạt động 4: Thực hiện kế hoạch</p>	<p>Thực hiện theo kế hoạch đã xây dựng và phân công</p>	
<p>Hoạt động 5: Tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mức độ hoàn thành mục tiêu (minh chứng thêm bằng hình ảnh, video clips) - Thời gian đã thực hiện - Việc đảm bảo an toàn lao động - Đánh giá tinh thần làm việc của các thành viên - Đề xuất tuyên dương khen thưởng các thành viên tiêu biểu - Đưa ra các kiến nghị hay sáng kiến đề xuất lên nhà trường/khu dân cư 	